

Số 99/KH -THDL

Tân Châu, ngày 8 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.

Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đổi mới chương trình, SGK phổ thông”;

Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020 - 2021;

Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về việc Ban hành điều lệ trường Tiểu học;

Công văn số 4555/BGDĐT-GDTH ngày 05/08/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Quyết định số 2641/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Nghệ An v/v ban hành khung thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, GDPT và GDTX;

Công văn số 2386/SGD&ĐT-GDTH ngày 21 tháng 8 năm 2025 của Sở GD-ĐT Nghệ An về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với GDTH;

Công văn số 389 /UBND-VHXXH ngày 05/9/2025 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học trên địa bàn xã Tân Châu, năm học 2025 – 2026.

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025, căn cứ vào tình hình thực tế nhà trường và địa phương, Trường Tiểu học Diễn Lợi xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025 – 2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

Xã Tân Châu được chính thức thành lập ngày 1/7/2025 theo Nghị quyết 1678/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của bốn xã cũ: Diễn Phú, Diễn Thọ, Diễn Lợi và Diễn Lộc.

Xã có tổng diện tích tự nhiên là 64,60 km², phía Bắc giáp xã Minh Châu, phía Nam giáp xã Văn Kiêu; phía Đông giáp xã An Châu; Phía Tây giáp xã Minh Hợp ; Địa hình chủ yếu là đồi núi thấp xen kẽ với các thung lũng phù hợp cho hoạt động nông nghiệp và lâm nghiệp. Xã có 34 xóm với quy mô dân số là 33073 người. Tình hình chính trị an ninh trật tự tương đối ổn định. Về kinh tế là xã nông nghiệp chăn nuôi, trồng và khai thác rừng; một bộ phận nhỏ người dân làm buôn bán.

Đời sống kinh tế tương đối khá. Về đời sống văn hóa là địa phương có truyền thống hiếu học, các dòng họ, thôn xóm, tổ chức đoàn thể đều xây dựng quỹ hội khuyến học, nhiều thôn xóm, dòng họ được công nhận là đơn vị văn hóa. Xã có 4 trường Mầm non, 4 trường tiểu học, 2 trường THCS và trường PTTH Diên Châu 5 đóng trên địa bàn.

Trường Tiểu học Diên Lợi đóng trên địa bàn xóm Phú Lạc xã Tân Châu. Vùng tuyển sinh gồm 6 xóm Đầu Cầu, Vin, Phú Lạc, Quang Trạch, Xuân Sơn.

Lãnh đạo địa phương xã Tân Châu luôn quan tâm, chăm lo công tác giáo dục của các nhà trường; nhân dân, phụ huynh HS an tâm về chất lượng giáo dục xã nhà, sẵn sàng phối hợp cùng với nhà trường hỗ trợ, đầu tư về các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy học cho nhà trường.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Học sinh.

TOÀN TRƯỜNG	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ				
		KHỐI 1	KHỐI 2	KHỐI 3	KHỐI 4	KHỐI 5
Số lớp:	19	4	4	4	3	4
Số HS	652	138	135	134	114	127
Trong đó: - Nữ	287	77	63	64	55	66
- HS trái tuyến	56	17	9	3	10	9
- Khuyết tật	3	1	1	1	0	0
- HS thuộc hộ nghèo	7	2	4	0	0	1
- HS thuộc hộ cận nghèo	11	1	3	1	3	4
- Dân tộc	1	0	1	0	0	0
- Tuyển mới	132	132	0	0	0	0
- Lưu ban	8	6	1	0	1	0

2.2 Cán bộ GV-CNV:

CÁN BỘ-GV-NV TOÀN TRƯỜNG	TỔNG SỐ	NỮ	ĐẢNG	TRONG ĐÓ								GHI CHÚ
				TRÌNH ĐỘ			GVG			BC	HĐ	
				ĐH	CD	TC	GIỎI TỈNH	GIỎI HUYỆN	GIỎI TRƯỜNG			
Tổng số:	29	24	19	28	1	0	2	0	0	26	3	
- Quản lí	2	2	2	2	0	0	0	0	0	2	0	

- Giáo viên	25	19	23	25	0	0	2	17	22	22	3	
+ Văn hóa	20	17	18	20	0	0	2	14	17	17	3	
+ Âm nhạc	1	2	1	1	0	0	0	1	1	1	0	
+ Mỹ thuật	1	1	1	1	0	0	0	1	1	1	0	
+ Tiếng Anh	2	2	2	2	0	0	0	2	2	2	0	
+ Tin học	1	1	1	1	0	0	0	1	1	1	0	
- Nhân viên	2	2	1	1	1	0	0	0	0	2	0	

2.3. Cơ sở vật chất:

- Diện tích khuôn viên: 8895,3 m²

- Khối phòng

TT	Tên phòng	Số lượng	Diện tích (m ²)	Ghi chú
I	Khối phòng hành chính quản trị			
1	Phòng Hiệu trưởng	01	20	
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	01	20	
3	Văn phòng	01	60	
4	Phòng Đảng, Đoàn thể	01	20	
5	Phòng bảo vệ	01	12	
6	Khu vệ sinh GV, CB, NV	02	40	
7	Khu để xe GV, CB, NV	01	90	
II	Khối phòng học tập			
8	Phòng học	19	1010	
9	Phòng Tin học	01	50	Có máy 20 máy tính
10	Phòng Mỹ thuật	01	70	Chưa hoàn thiện
11	Phòng Âm nhạc	01	70	Chưa hoàn thiện
12	Phòng Ngoại ngữ	01	70	Chưa hoàn thiện
13	Phòng Đa chức năng	01	70	Chưa hoàn thiện

III.	Khối phòng hỗ trợ học tập			
14	Thư viện	01	70	Chưa hoàn thiện
15	Phòng thiết bị giáo dục	01	46,6	Chưa hoàn thiện
16	Phòng tư vấn học đường	01	20	
17	Phòng Truyền thống	01	20	
18	Phòng Đội Thiếu niên	01	20	
IV	Khối phụ trợ			
19	Phòng họp	01	60	
20	Phòng Y tế trường học	01	20	
21	Phòng Kế toán	01	20	
22	Nhà kho	01	23,3	
23	Khu đỗ xe HS	01	400	
24	Khu vệ sinh HS	01	40	
V	Khu sân chơi, thể dục thể thao			
24	Sân chơi	01	6000	Chưa hoàn thiện
25	Sân thể dục thể thao	01	550	Chưa hoàn thiện
26	Nhà đa năng	01	476	

- Bàn ghế HS: 380 bộ (2 chỗ ngồi/bộ), bàn ghế GV: đầy đủ;

- Thiết bị dạy học cơ bản đảm bảo theo danh mục của Bộ, trang bị tại lớp học (mỗi lớp 1 tủ).

- 19 phòng/19 lớp học được trang bị mỗi lớp 1 tivi thông minh

3. Đánh giá chung.

3.1. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, có hiệu quả của lãnh đạo Sở GD&ĐT và của lãnh đạo địa phương.

- Đội ngũ giáo viên đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt huyết, luôn bám trường bám lớp chăm sóc HS chu đáo;

- Nhà trường sẵn có nề nếp hoạt động chuyên môn, nhiều GV có tay nghề vững vàng, chủ động, sáng tạo, tiếp cận tốt công nghệ thông tin, nhiệt tình và ý thức trách nhiệm cao.

- Các tổ chức đoàn thể thường xuyên tổ chức nhiều hoạt động hưởng ứng các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành đã thúc đẩy phong trào thi đua "Dạy tốt - Học tốt", chất lượng dạy học không ngừng được nâng lên.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, có hiệu quả của lãnh đạo địa phương.

- Cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo đầy đủ các phòng học và phòng chức năng;

3.2. Khó khăn:

- Tỷ lệ giáo viên / lớp thấp, nhà trường phải hợp đồng thỉnh giảng, nên chưa có sự chủ động về giáo viên nên việc bố trí GVCN lớp gặp khó khăn;

- Nguồn kinh phí hạn hẹp;

- Điều kiện kinh tế và thu nhập của nhân dân địa phương còn thấp, vì vậy việc huy động nguồn lực cho xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn ít.

- Vẫn còn một bộ phận cha mẹ HS chưa nhận thức đầy đủ về giáo dục nên thiếu sự quan tâm và trách nhiệm đến con cái.

- Một số HS thiếu năng về trí tuệ nhưng không có hồ sơ khuyết tật nên gặp rất nhiều khó khăn trong công tác giáo dục và giảng dạy;

- Một số phòng bộ môn và hỗ trợ học tập, sân chơi chưa hoàn thiện ảnh hưởng đến môi trường và chất lượng giáo dục.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung:

1.1. Chi bộ : Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

1.2. Trường: Tập thể Lao động tiên tiến.

1.3. Liên đội: Liên đội vững mạnh.

1.4. Các Tổ chuyên môn : Tổ Lao động giỏi: 2

1.5. Lớp: Xuất sắc: 15, TT : 4

1.6. Kết quả Phổ cập: Đạt mức độ 3.

1.7. Trường học đẹp : Xếp loại xuất sắc.

1.8. Trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, Chuẩn quốc gia mức 2.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Chất lượng giáo dục:

TT	Nội dung	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4 (117)	Lớp 5
----	----------	-------	-------	-------	----------------	-------

		(138)		(135)		(134)				(127)	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1	Đánh giá Kết quả cuối năm										
1.1	Hoàn thành xuất sắc	56	40,6	53	39	53	39,5	45	38,4	50	38,7
1.2	Hoàn thành tốt	37	26,8	34	25	30	22,4	32	27,4	35	27,2
1.3	Hoàn thành	45	32,6	45	33,1	51	38,1	40	34,2	44	34,1
1.4	Chưa hoàn thành	0	0	4	2,9	0	0	0	0	0	0
2	Danh hiệu Khen thưởng										
2.1	HS <i>Xuất sắc</i>	56	40,6	53	39	53	39,5	45	38,4	50	38,7
2.2	HS <i>Tiêu biểu</i> hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện	37	26,8	33	25	30	22,4	32	27,4	35	27,2
2.3	Khen thưởng cấp trường	93	67,3	86	64,2	83	61,9	77	65,8	85	66,9
2.4	Khen thưởng cấp xã (Các cuộc thi qua mạng, sân chơi)	10	7,3	8	5,9	6	4,5	10	8,4	21	16,5
2.5	Khen thưởng cấp tỉnh (Các cuộc thi qua mạng, sân chơi)	3	2,2	2	1,5	2	1,5	10	8,4	10	1,8
2.6	Khen thưởng cấp quốc gia (Các cuộc thi qua mạng, sân chơi)	0		0		0	0	0	0	5	3,9
3	Hoàn thành chương trình lớp học										
3.1	Hoàn thành	137	100	132	97,1	134	100	117	100	127	100
3.2	Chưa hoàn thành	0	0	4	2,9	0	0	0	0	0	0

2.2. *Đội ngũ QL, GV, NV:*

a. Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GVPT theo TT 20/2018

Tốt 11/22 = 50 %, Khá : 11/ 22 = 50 %;

Đánh giá theo Nghị định 90 : Hoàn thành xuất sắc : 5/26 = 19,2 %; Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 21/26 = 79,8 %.

b. Giáo viên giỏi : Cấp trường : 20/22, Cấp xã: 02 người; cấp tỉnh : 01

c. Công tác BDTX: CBQL, GV tham gia bồi dưỡng theo các nội dung quy định: 22/22 = 100% CB, GV đạt.

d. Sáng kiến kinh nghiệm cấp xã : 3

e. Các danh hiệu thi đua:

- CSTĐ cấp cơ sở : 5
- Lao động tiên tiến: 90,9 %.

2.3. Về xây dựng CSVC, mua sắm trang TBDH:

Năm học 2025 – 2026, nhà trường dự xây dựng kế hoạch mua sắm trang thiết bị một số hạng mục :

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Số tiền
1	Mua bàn ghế HS	25 000 000
2	Mua 1 ti vi lớp học.	14 000 000
3	Mua 2 bảng, 3 tủ đựng sách vở ĐDDH lớp học	15 800 000
4	Làm rèm che nắng dãy phòng học 2 tầng mới	46 000 000
5	Sửa chữa nhỏ điện, cửa sổ lớp học	15 000 000
6	Làm sân khấu ngoài trời	121 000 000
7	Mua bổ sung tài liệu, ĐDDH	25 000 000
8	Bổ sung trang thiết bị dãy phòng hành chính	50 000 000
9	Sửa chữa hệ thống mạng	15 000 000
10	Làm thư viện thân thiện	30 000 000
Tổng số tiền : 356 800 000		
(Ba trăm năm mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng)		

Kế hoạch nguồn kinh phí huy động:

- Nguồn ngân sách chi thường xuyên và kinh phí khác: 120 000 000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng)
- Từ nguồn vận động tài trợ cho các cơ sở giáo dục : 236 800 000 đồng (Hai trăm ba mươi sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

2.4. Các phong trào, hoạt động GD khác:

a. Kết quả Phổ cập giáo dục Tiểu học:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: $134/134 = 100\%$
- Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học: $124/126 = 98,4\%$.
- HS lớp 5 HTCTTH : $127/127 = 100\%$
- Đạt Tiêu chuẩn Phổ cập Tiểu học: Mức độ: 3

b) Thư viện – Thiết bị:

- Thư viện : Tốt ; Thiết bị: Đảm bảo đủ thiết bị dạy học tối thiểu

c) Các cuộc thi: Tham gia đầy đủ và có hiệu quả các cuộc thi do ngành tổ chức

d. Hoạt động Đội - Sao : Tổ chức tốt các hoạt động Đội - Sao, đổi mới nội dung và hình thức hoạt động. Mỗi tháng tổ chức 1-2 hoạt động trải nghiệm theo các chủ điểm. Liên đội đạt vững mạnh.

e. Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia : Giữ vững và củng cố trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

f. Các cuộc vận động : 100 % CB,GV,NV tham gia tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC.

1. Khung thời gian thực hiện (Theo QĐ 2641 của UBND Tỉnh)

- Ngày tựu trường 25/8/2025

- Ngày khai giảng 5/9/2025

- Học kỳ 1: Từ ngày 5/9/2025 đến trước ngày 18/01/2026 (Gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Học kỳ 2: Từ ngày 18/01/2026 đến trước ngày 31/5/2026 (Gồm 17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác)

- Ngày tổng kết năm học : ngày 30/5/2026

2. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục.

Năm học 2025-2026 tiếp tục thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Nghệ An nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện CTGDPT linh hoạt,chủ động, hiệu quả phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và nhà trường. Cụ thể :

2.1. Phân phối thời lượng các môn học và HĐGD/tuần.

TT	Môn học và các hoạt động GD	LỚP 1		LỚP 2		LỚP 3		LỚP 4		LỚP 5		GHI CHÚ
		Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng g	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	Số tiết theo TT32	Số tiết tăng	
1	Toán	3	0	5	0	5	0	5	0	5	0	
2	T. Việt	12	0	10	0	7	0	7	0	8	0	
3	TN – XH	2	0	2	0	2	0	/	/	/		

4	Khoa	/	/	/	/	0	/	2	0	2	0	
5	Sử & Địa	/	/	/	/	0	/	2	0	2	0	
6	Đạo đức	1	0	1	0	1	0	1	0	1	0	
7	GDTC	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	
8	N.Thuật	2	0	2	0	2	0	2	0	2	0	
9	T. Anh	/	2	/	2	4	0	4	0	4	0	
10	TH &CN	/	1	/	1	2	0	2	0	2	0	
11	HĐTN	3	0	3		3	0	3	0	3	0	
12	HĐCC	0	1	0	1		1	0	0	0	0	
13	TC KNS, TA		3		3		3		2		2	
		25	7	25	7	28	4	30	2	30	2	
	Tổng số	32		32		32		32		32		

2.2. Phân phối số tiết dạy và hoạt động giáo dục /năm.

Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; tối thiểu 9 buổi /tuần với thời lượng 32 tiết/tuần. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bố hợp lý giữa nội dung giáo dục, hoạt động giáo dục bắt buộc và nội dung giáo dục tự chọn nhằm giúp HS củng cố hoàn thành nhiệm vụ học tập trên lớp, được học các môn học tự chọn và các hoạt động giáo dục khác phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Thực hiện dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc; tổ chức các hoạt động củng cố giúp HS hoàn thành các nội dung học tập; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục, các sân chơi trí tuệ (English Challenge, văn toán tuổi thơ, Trạng nguyên Tiếng Việt, Tin học trẻ...) đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương nhằm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện; chủ động lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng HS.

Thời khóa biểu sắp xếp khoa học, hợp lý, hài hòa giữa các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS.

Việc thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm (HĐTN) theo Công văn 1747/SGD&ĐT-GDTH ngày 3/9/2020 của Sở.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo hướng tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động trải nghiệm đảm bảo tính thực tiễn, khoa học, phù hợp và không gây quá tải đối với HS.

Tổ chuyên môn lựa chọn nội dung, mạch kiến thức phù hợp thực hiện tích hợp lồng ghép, bổ sung thay thế trong kế hoạch giáo dục các môn học và hoạt động giáo dục; kết hợp học tập trên lớp gắn với hoạt động trải nghiệm, thực hành tham quan thực tế,... nhằm giúp HS phát huy năng lực trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn địa phương. Sử dụng tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Nghệ An đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt.

Về nội dung hoạt động trải nghiệm thực hiện theo Công văn 1747/SGD&ĐT-GDTH ngày 03/9/2020 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung HĐTN cấp tiểu học trong Chương trình GDPT 2018, từ năm học 2020 - 2021. Ngoài ra tổ chức trải nghiệm tại trường; Ngày tết quê em; soạn mâm cỗ trung thu, làm thiệp chúc mừng.. Trải nghiệm đến địa chỉ đỏ : Quảng trường Hồ Chí Minh, đền thờ vua Quang Trung ... cho HS lớp 4,5 (Tháng 4/2026) ; Thăm nghĩa trang liệt sỹ xã cho HS lớp 1,2,3 (Tháng 12/2025)

Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động GD như sau:

TT	Môn	Khối 1			Khối 2			Khối 3			Khối 4			Khối 5		
		K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN	K1	K2	CN
1. Môn học/hoạt động GD bắt buộc																
1	Tiếng	216	204	420	180	170	350	126	119	245	126	119	245	126	119	245
2	Toán	54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	TNXH	36	34	70	36	34	70	36	34	70						
4	K.Học										36	34	70	36	34	70
5	LS-ĐL										36	34	70	36	34	70
6	Đ.Đức	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
8	N.thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
9	HĐTN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
10	NN1							72	68	140	72	68	140	72	68	140
11	C.Nghệ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
12	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
2. Hoạt động củng cố tăng cường.																
	HĐCC	18	17	35	18	17	35									
	KNS	18	17	35	18	17	35	18	17	35						
	NN1	36	34	70	36	34	70									
	TCT.Anh	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
Tổng số tiết		576	544													
Số tiết/tuần		1120 tiết/35 T			1120 tiết/35 T			1120 tiết/35 T			1120/ tiết/35 T			1120 tiết/35 T		

	= 32 tiết	= 32 tiết	= 32 tiết	= 32 tiết	= 32 tiết
Số buổi dạy/tuần	9 buổi	9 buổi	9 buổi	9 buổi	9 buổi

2. Tổ chức dạy học các môn ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

2.1. Tổ chức dạy học các môn ngoại ngữ 1

- Đối với lớp 1 và lớp 2: Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông. Thời lượng 70 tiết/lớp/năm. Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá cần chú trọng quan tâm đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả để xét lên lớp.

- Đối với lớp 3,4,5: Thực hiện dạy học môn Tiếng Anh lớp 3,4,5 bắt buộc cho 100% HS theo Chương trình GDPT 2018, thời lượng 4 tiết/tuần. Tài liệu, Sách giáo khoa thực hiện danh mục do Bộ GD&ĐT phê duyệt và trường lựa chọn.

Triển khai thực hiện sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh.

Đối với việc dạy học Tiếng Anh tăng cường:

Căn cứ nhu cầu của HS, nguyện vọng của phụ huynh và điều kiện thực tế, nhà trường hợp đồng với trung tâm Tiếng Anh dạy Tiếng Anh tăng cường cho HS, nhằm giúp HS có cơ hội trải nghiệm khám phá và nâng cao các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; Nội dung chương trình, tài liệu dạy học Tiếng Anh tăng cường đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT thẩm định cho phép dạy học. Thời lượng tăng thêm 2- 3 tiết/tuần.

*** Việc xây dựng, phát triển môi trường học tập Tiếng Anh**

Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng Tiếng Anh trong nhà trường như: Bố trí không gian, cảnh quan trường học; tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa, văn hóa, văn nghệ, thể dục sân trường... bằng Tiếng Anh. Thành lập câu lạc bộ “Em yêu Tiếng Anh” để những HS có cùng sở thích được giao lưu học hỏi, trao đổi chia sẻ

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, HS học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho HS.

Động viên khuyến khích HS tham gia các sân chơi English Challenge trên Đài Phát thanh và Truyền hình Nghệ An; tham gia các kỳ giao lưu Toán-Tiếng Anh; tham gia đánh giá năng lực tiếng Anh TOEFL Primary dành cho HS từ lớp 2 đến lớp 5, ... để các em được tiếp cận theo chuẩn tiếng Anh quốc tế.

2.2. Tổ chức dạy học môn Tin học.

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả HS lớp 3, 4, 5 theo yêu cầu được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải

pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của bộ GDĐT; có các giải pháp nâng cao năng lực Tin học cho HS phổ thông theo Quyết định phê duyệt của UBND Tỉnh.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho HS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT trong đó tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho HS lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để HS tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để HS được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, đào sâu, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

3. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các nội dung lồng ghép

3.1. Dạy học nội dung giáo dục địa phương

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 193/SGDDT-GDTH ngày 08/02/2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện chương trình, nội dung dạy học giáo dục địa phương lồng ghép trong hoạt động trải nghiệm và các môn học phù hợp thực tế của nhà trường, địa phương nhằm giúp HS đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình.

3.2. Dạy học các nội dung lồng ghép

*** Tổ chức dạy học, giáo dục STEM**

Thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT với những yêu cầu cụ thể như sau:

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM đối với tất cả các trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định.

Số tiết thực hiện hoạt động GDSTEM cho các khối lớp năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

Khối	Số tiết/ năm	Bài (Chủ đề)	Môn Tích hợp	Ghi chú
1	7 tiết	4	Toán , TNXH	
2	10 tiết	5	Toán , TNXH, Mĩ Thuật	

3	9 tiết	5	Toán , TNXH, Mỹ Thuật, CN, Tin	
4	15 Tiết	8	Khoa học, Mỹ Thuật, CN, Tin	
5	7 Tiết	5	Toán, Khoa học, Tin, Mỹ Thuật	

Tăng cường trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ HS, HS về vai trò của giáo dục STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

*** Lồng ghép ATGT:**

- Nhà trường chỉ đạo thực hiện lồng ghép ATGT vào các môn học và hoạt động giáo dục như: TNXH, Khoa học, Đạo đức. Ngoài ra chuyên môn cần có kế hoạch phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường thực hiện tốt dạy học lồng ghép nội dung ATGT dưới nhiều hình thức linh hoạt khác:

- Đội TNTP xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, giờ sinh hoạt đội, sao nhi đồng để tuyên truyền giáo dục.

- Phối hợp ban an ninh xã tổ chức các buổi chuyên đề, tập huấn về luật giao thông đường bộ, các kịch bản sân khấu hóa, các hình ảnh mô phỏng trực quan sinh động.

- Chỉ đạo TPT Đội tiếp tục triển khai cuộc thi “ý tưởng trẻ thơ”; cuộc thi “Giao thông thông minh” trên mạng Internet, Thi vẽ tranh về thực hiện ATGT đạt kết quả cao.

*** Lồng ghép ANQP:**

Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai dạy học lồng ghép nội dung GDQPAN theo đúng quy định, bảo đảm khoa học, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường và HS.

- Tổ chức dạy học lồng ghép GDQPAN theo Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Năm học 2025 – 2026 thực hiện như sau:

+ Thực hiện dạy lồng ghép tập trung các chủ đề: Giáo dục tinh thần yêu nước; truyền thống lịch sử của dân tộc Việt Nam trong dựng nước và giữ nước; tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

+ Nội dung lồng ghép GDQPAN được thực hiện thông qua các bài trong môn học; hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; tham quan di tích lịch sử, bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nội dung giáo dục quốc phòng an ninh. Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện việc dạy học tích hợp giáo dục an ninh quốc phòng nghiêm túc, có hiệu quả.

- Tổ chức cho giáo viên rà soát chương trình, rà soát nội dung tích hợp giáo dục an ninh quốc phòng ở từng khối lớp, lên kế hoạch tổng thể về các bài dạy có tích hợp nội dung giáo dục an ninh quốc phòng cụ thể (Môn Tiếng Việt ...).

- Giáo viên dựa vào địa chỉ tích hợp để xây dựng kế hoạch cá nhân, soạn bài chọn phương án tích hợp phù hợp với nội dung bài dạy, đảm bảo tính giáo dục.

*** *Lồng ghép BVMT:***

- Lập kế hoạch và chỉ đạo triển khai chuyên môn, giáo viên thực hiện xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường được dạy lồng ghép trong các môn học.

- Tổ chức triển khai việc giáo dục bảo vệ môi trường qua các môn học và Hoạt động GDNGLL phù hợp với tình hình thực tế của trường tạo điều kiện cho HS có cơ hội tham gia bảo vệ môi trường.

- Linh hoạt đưa nội dung giáo dục bảo vệ môi trường vào chương trình BDTX để giáo viên có cơ hội học tập củng cố khắc sâu các nội dung đã được tập huấn.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động GDNGLL để củng cố, bổ sung mở rộng kiến thức đã học, vừa phát triển kỹ năng sống cho HS phù hợp với yêu cầu, mục tiêu của giáo dục.

- Chỉ đạo GV Tổng phụ trách đội, các GV bộ môn xây dựng và triển khai hoạt động GD lồng ghép qua các HĐNK, HĐTT,...

*** *Lồng ghép tài liệu Bác Hồ và những bài học đạo đức dành cho HS:***

- Để thực hiện nội dung này, trước hết BGH, chuyên môn trường cần giúp cho giáo viên hiểu rõ về nội dung, cách thức lồng ghép các bài học đạo đức về Bác, đặc biệt nắm rõ được các quy tắc thực hiện nội dung lồng ghép:

+ Nội dung tích hợp giáo dục làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh phải được thực hiện trong kế hoạch dạy học, giáo dục của nhà trường.

+ Mục tiêu tích hợp giáo dục làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh phải phù hợp với mục tiêu giáo dục của cấp tiểu học nói chung và từng lớp nói riêng, góp phần thực hiện mục tiêu của giáo dục phổ thông nói chung.

+ Nội dung giáo dục làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học, được triển khai theo hướng tích hợp vào các môn học và các hoạt động giáo dục chính khóa, ngoại khóa; phù hợp với đặc trưng của môn học và hoạt động giáo dục, không làm thay đổi mục tiêu và nội dung của môn học, bài học; đảm bảo tự nhiên, nhẹ nhàng, tránh gây nặng nề; góp phần vào việc tạo nên sự gắn bó giữa nội dung học tập với thực tiễn cuộc sống. (Các GV lựa chọn nội dung phù hợp lứa tuổi HS)

+ Việc lồng ghép tích hợp phải được thể hiện rõ trong kế hoạch dạy học, tiến trình giảng dạy của tiết học.

- Tổ chức cho các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học lồng ghép cụ thể cho từng khối lớp.

- Chỉ đạo chuyên môn kiểm tra giám sát thực hiện dạy học lồng ghép nội dung cụ thể qua các tiết dạy, hồ sơ kế hoạch dạy học của giáo viên.

- Tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề: dạy học lồng ghép các nội dung yêu cầu.

- Chỉ đạo GV Tổng phụ trách Đội, các GV bộ môn xây dựng và triển khai hoạt động GD lồng ghép qua các HĐNK, HĐTT,...

*** Lồng ghép đưa nội dung sản phẩm, công trình quan hệ Việt - Lào vào giảng dạy.**

- Đối với lớp 4,5 môn Lịch sử, Địa lý tổ sinh hoạt tìm các địa chỉ bài dạy cụ thể có thể đưa vào giảng dạy, giúp HS nhận biết thêm về mối quan hệ đặc biệt giữa hai nước Việt Nam và Lào.

*** Dạy học lồng ghép, tích hợp Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho HS tiểu học.**

Nội dung dạy tích hợp được thực hiện thông qua các môn học: Tiếng Việt, Đạo đức. Tập trung vào đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hóa, lòng tự hào dân tộc, đạo lý “uống nước nhớ nguồn” trong Nhà trường.

(có danh sách địa chỉ các bài và nội dung dạy học tích hợp kèm theo)

- Khuyến khích giáo viên sưu tầm thêm các tranh ảnh, Video hiện vật, tấm gương độc đáo về nội dung có liên qua đến lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống

4. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

4.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
THÁNG 9	Chào năm học mới	Tổ chức ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường	Toàn trường	5/9	HT - TPT - GVCN	CBGV- HS
		Tìm hiểu nội quy nhà trường. Tuyên truyền giáo dục phòng, chống ma túy	Toàn trường	9/9	TPT, GVCN	CBGV- HS
		Tuyên truyền đảm bảo an toàn trường học	Toàn trường	15/9	Toàn trường.	CBGV- HS
		HĐTN: Mỗi tuần 1 câu chuyện hay, một tấm gương sáng.	Toàn trường	22/9	HT - TPT - GVCN Khối 5	CBGV – HS
THÁNG 10	Em biết yêu	Phát động tuần lễ học	Toàn	29/9	HT-TPT	CBGV- HS

	thương	tập suốt đời.	trường		Đội văn nghệ k3	
		HĐTN: Vui trung thu, văn nghệ, trang trí mâm ngũ quả	Toàn trường	6/10	HT-TPT-GVCN-Lớp 4C; 5D	CBGV- HS.
		HĐTN: Mừng ngày của bà, mẹ, cô giáo và các bạn gái.	Toàn trường	20/10	HT - TPT - GVCN 2C	CBGV- HS
		- HĐTN: An toàn giao thông – An toàn vệ sinh thực phẩm	Toàn trường	27/10	HT - TPT - GVCN Lớp 5A	CBGV- HS
THÁNG 11	Tôn sư trọng đạo	HĐTN: Phòng chống xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích.	Toàn trường	10/11	HT - TPT - GVCN 5B	CBGV- HS
		Thi văn nghệ chào mừng NGVN 20/11. (mỗi khối 1 tiết mục) Thi múa hát Sân trường.	Toàn trường	14; 17/11	HT - TPT - GVCN Toàn trường.	CBGV- HS HS – BD DCMHS
		Thi VSCĐ và viết chữ đẹp cấp trường	Toàn trường	26/11	Theo khối	BGH-GVCN-HS-TPT
THÁNG 12	Uống nước nhớ nguồn	HĐTN : Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, 1 tấm gương sáng.	Toàn trường	1/12	HT - TPT - GVCN Khối 2	CBGV- HS
		HĐTN: Giao lưu với người khuyết tật	Toàn trường	8/12	Toàn trường	BGH-GVCN-HS-TPT
		Viếng nghĩa trang liệt sỹ	Toàn trường	15/12	HT - TPT - GVCN Khối 1	CBGV- HS
		HĐTN: Giao lưu văn nghệ chủ đề Chú bộ đội	Toàn trường	22/12	HT - TPT - GVCN 2D,3D	CBGV- HS –BD DCMHS-HCCB xã

		Rung chuông vàng k5	Khối 5	29/12	HT - TPT - GVCN Khối 5	CBGV- HS -
THÁNG 1	Em quý trọng bản thân	SHLD: Bảo vệ quyền trẻ em	Toàn trường	5/1	HT - TPT - GVCN 4A	CBGV- HS
		HĐTN : Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay. Kể chuyện ngày tết quê em Phát động phong trào em làm kế hoạch nhỏ.	Toàn trường	12/1	HT - TPT - GVCN Toàn trường	CBGV- HS
		HĐTN Hội thi thời trang tái chế Rung chuông vàng K4	Toàn trường	19/1	HT - TPT - GVCN Khối 4	CBGV- HS
		HĐTN: Trò chơi dân gian	Toàn trường	26/1	K1,2,3,4, 5	CBGV- HS
THÁNG 2	Em là mầm non của Đảng	Phát động “Tết vì bạn nghèo” SHLD: Ca ngợi đất nước Việt Nam		2/2	HT - TPT - GVCN 2A,2B	CBGV- HS
		HĐTN : Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, 1 tấm gương sáng. Tết yêu thương	Toàn trường	9/2	HT - TPT - GVCN 1B, 1C	CBGV- HS
		Giao lưu Văn Toán tuổi thơ lớp 5	Toàn trường	26/2	HT - TPT - GVCN Khối 5	CBGV- HS
THÁNG 3	Tiến bước lên đoàn	SHLD: Ngày của bà, mẹ, cô giáo và các bạn gái	Toàn trường	2/3	5C	CBGV- HS
		Tham quan một số di tích, văn hóa địa phương	Toàn trường	9/3	HT - TPT - GVCN HS K3,4,5	CBGV- HS- CMHS
		Thi tìm hiểu về Đoàn		16/3	HT - TPT	CBGV- HS

		TNCS HCM Rung chuông vàng K3	Toàn trường		- GVCN K3	
		Trải nghiệm: Ngày hội thiếu nhi vui khỏe. Thi trò chơi dân gian	Toàn trường	23/3	HT - TPT - GVCN Đội văn nghệ K4,1A	CBGV- HS – HĐĐ XÃ.
		Thi dẫn chương trình	Toàn trường	30/3	Toàn trường	CBGV- HS
THÁNG 4	Hòa bình và Hữu Nghị.	HĐTN- SHLD: Phòng tránh tai nạn đuối nước.	Toàn trường	6/4	HT - TPT - GVCN 4B	CBGV- HS
		Rung chuông vàng k2	Toàn trường	13/4	HT - TPT - GVCN HS k2	CBGV- HS
		Tổ chức ngày hội đọc sách	K1-4	20/4	HT - TPT - GVCN 3C,3B	BGH- TPTĐ- GV và HS.
		Mỗi tuần một câu chuyện hay, một tấm gương sáng	Toàn trường	27/4	HT - TPT - GVCN HS K1	CBGV- HS
THÁNG 5	Nhớ ơn Bác Hồ	HĐTN- SHLD: Mùa hè an toàn.	Toàn trường	4/5	HT - TPT - GVCN 1D	CBGV- HS
		Tìm hiểu về truyền thống Đội				
		Rung Chuông Vàng K1	Toàn trường	11/5	HT - TPT Đội văn nghệ HS K1	CBGV- HS
		HĐTN : Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, 1 tấm gương sáng. Bác Hồ kính yêu	Toàn trường	16/5	HT - TPT GVCN 3A	CBGV- HS

4.2. Tổ chức các câu lạc bộ, các hoạt động cho HS sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học.

Căn cứ nhu cầu, sở thích của HS; trên cơ sở thống nhất tự nguyện của HS, cha mẹ HS và các điều kiện đảm bảo để tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày. Việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cần phải đảm bảo an toàn, hiệu quả theo đúng mục tiêu đề ra và đảm bảo theo các quy định tại Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo

dục và Đào tạo Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An về quy định mức thu tối đa các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập, mức thu tuyển sinh các cấp học trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày có thể tổ chức dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ (Em yêu tiếng Việt, CLB “Em yêu Lịch sử”, CLB tiếng Anh, Toán tuổi thơ, Aerobic, bóng bàn, bóng rổ,...);

* Quản lý:

- Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban thực hiện. Phó hiệu trưởng chịu trách nhiệm lập kế hoạch (*Thời gian, hình thức, nguồn lực tổ chức thực hiện*), tổ chức họp phụ huynh để bàn thống nhất kế hoạch thực hiện.

- Hiệu phó chịu trách nhiệm triển khai và theo dõi việc thực hiện kế hoạch

* Giáo viên:

Phân công GV phụ trách các câu lạc bộ:

TT	Câu lạc bộ	Người phụ trách	Ghi chú
1	CLB Văn Toán tuổi thơ	Toàn bộ GV	
2	CLB Tiếng Anh	Lê Thị Thương	
3	CLB Tin học	Võ Thị Thu Thủy	
4	CLB bóng bàn	Hà Huy Tập	
5	CLB cờ vua	Đặng Văn Sơn	

- Phối hợp với Trung tâm giáo dục kỹ năng sống để tổ chức dạy học giáo dục kỹ năng sống cho HS từ K1-5 theo các tài liệu đã được Bộ, Sở GD&ĐT thẩm định, từng bước tiếp cận hoạt động giáo dục STEM.

- Phối hợp với Trung tâm dạy tăng cường Tiếng Anh cho HS khối 1-5.

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng Quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Đọc sách tại thư viện	Đọc sách	HS/Lớp, nhóm	Đầu giờ và giờ ra chơi	Thư viện Lớp học
2	Vui chơi tự do trong khuôn viên trường	Vui chơi	HS/Lớp, nhóm, CN	Giờ ra chơi	Sân trường
3	Ca múa hát sân trường	Múa hát Thể dục	HS/Lớp, nhóm	Giờ ra chơi	Sân trường

4	Tiếng Anh tăng cường	Học T.Anh	HS/lớp	Theo TKB	Lớp học
5	KNS	Học KNS	HS/theo lớp	Theo TKB	Lớp học

4.3. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường.

Về nội dung hoạt động trải nghiệm thực hiện theo Công văn 1747/SGD&ĐT-GDTH ngày 03/9/2020 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung HĐTN cấp tiểu học trong Chương trình GDPT 2018, từ năm học 2020-2021. cụ thể trong năm học 2025-2026, nhà trường sẽ tổ chức cho HS:

TT	Nội dung	Đối tượng	Thời gian	Kinh phí
1	- Thắp hương nghĩa trang liệt sỹ xã, thăm hỏi gia đình liệt sỹ, thương binh nặng,	- Khối 1,2	-Tháng 12/2025	-XHH từ các bậc phụ huynh và mạnh thường quân
2	- Thăm các địa chỉ đỏ	- Khối 3,4,5	- Dự kiến tháng 3,4/2026	-XHH từ các bậc phụ huynh và mạnh thường quân

5. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.4 kèm theo)

V. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

A. NHIỆM VỤ CHUNG.

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT; triển khai có chất lượng dạy học 2 buổi/ngày.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý; có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS, tạo cơ hội, điều kiện để HS được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện tốt giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; thực hiện tốt chương trình hành động Nghị quyết Đại hội các cấp.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ.

1. Công tác truyền thông.

- Thực hiện tốt truyền thông về chuyển đổi số, đổi mới chương trình, sách giáo khoa, truyền thông đối với cha mẹ HS trong việc phối hợp thực hiện giáo dục HS... Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Khuyến khích CBQL - GV - NV trong trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, của trường, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em HS phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tiếp tục làm tốt công tác truyền thông về việc phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

2. Phát triển đội ngũ nhà giáo.

2.1. Bồi dưỡng đội ngũ GV, CBQL

Bồi dưỡng chuyên môn cho GV theo nhiều hình thức: tập huấn tập trung, hỗ trợ cá nhân, cộng đồng học tập chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn và tự học, tự bồi dưỡng, về nội dung phong phú: Tập huấn AI, đẩy mạnh CNTT trong trường...

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường, liên trường và phát triển cộng đồng học tập chuyên môn tạo nhiều cơ hội trao đổi, học hỏi, chia sẻ nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp; khuyến khích giáo viên tự học tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên môn phù hợp, hiệu quả nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ, nhất là GV dạy môn ngoại ngữ; dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường;

Tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp GV và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Ban giám hiệu tăng cường dự giờ thăm lớp để hỗ trợ, tư vấn kịp thời cho giáo viên trong quá trình thực hiện CTGDPT 2018 đặc biệt là GV hợp đồng.

Động viên GV đi học Thạc sỹ.

Tăng cường động viên GV tham gia các cuộc thi cấp xã, tỉnh, để phát triển chuyên môn.

Tổ chức hội thảo cấp trường về thực hiện CTGDPT 2018.

Tổ chức cho GV nghiên cứu tài liệu, CT, SGK kế hoạch GD môn học, hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn tổ theo hướng nghiên cứu bài học, CM trường nhằm chia sẻ, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc cho GV. Thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên phù hợp nhu cầu phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp của mỗi giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

2.2. *Đổi mới hình thức tổ chức và PPDH*

Không ngừng đổi mới phương pháp dạy và học nhằm giúp HS được tương tác, trải nghiệm, tham gia tích cực, khám phá và giải quyết vấn đề trong môi trường học tập vui vẻ, hứng thú góp phần phát triển phẩm chất, năng lực và sức khỏe HS. Đa dạng hoá hình thức tổ chức dạy học phù hợp với môn học/hoạt động giáo dục, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng HS. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp, hình thức dạy học nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học trong bối cảnh hiện nay.

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức, kỹ thuật tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng các thành tố tích cực mô hình trường học mới phù hợp; tiếp tục thực hiện dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột trong dạy học môn Tự nhiên-Xã hội, Khoa học, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy”. Tiếp tục thực hiện giai đoạn mở rộng dự án Học thông qua chơi vào các hoạt động học tập của HS nhằm tạo ra môi trường học tập vui vẻ, có ý nghĩa đồng thời tăng cường sự tự chủ cho HS.

2.3. *Đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học*

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo quy định tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Nội dung sinh hoạt chuyên môn bao gồm: SHCM thường xuyên và sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề.

*** *Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên*:** Được tổ chức định kỳ 2 lần/tháng, bao gồm các nội dung sau:

- Thảo luận các nội dung chuyên môn có liên quan giữa 2 lần SHCM định kỳ (*nội dung SHCM phải cụ thể, thiết thực do giáo viên, CBQL đề xuất, thống nhất và lồng ghép với đánh giá công tác BDTX nội dung 2 để thực hiện*);

- Thảo luận các bài học trong SGK, tài liệu hướng dẫn học, hướng dẫn hoạt động giáo dục, thống nhất nội dung cần điều chỉnh, làm cho bài học trong SGK, tài liệu học tập cập nhật, phù hợp với đối tượng HS, phù hợp với vùng miền, nâng cao năng lực sư phạm, năng lực nghề nghiệp cho GV;

- Thảo luận về việc hướng dẫn HS sắp xếp các dụng cụ học tập (có sẵn/tự làm) để bổ sung hoặc thay thế các dụng cụ học tập; trang trí sắp xếp các góc học tập;

- Trao đổi kinh nghiệm tổ chức các hoạt động phát huy vai trò chủ động, tích cực của HS;

- Trao đổi kinh nghiệm đánh giá quá trình và kết quả của HS;

- Các hoạt động hành chính, sự vụ khác trong nội dung sinh hoạt của tổ chuyên môn theo quy định của điều lệ, quy chế của nhà trường;

- Trao đổi thống nhất lồng ghép học thông qua chơi vào hoạt động nào phù hợp với đối tượng HS.

- Sử dụng AI hỗ trợ thiết kế giáo án, tạo câu hỏi trắc nghiệm, phân tích kết quả học tập để điều chỉnh phương pháp dạy.

*** Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề:**

- Thảo luận việc xây dựng các chuyên đề dạy học (*căn cứ vào chương trình, SGK hiện hành, lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học phù hợp với việc sử dụng PPDH tích cực trong điều kiện thực tế của nhà trường*).

- Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị bài dạy; tổ chức dạy học và dự giờ; phân tích thảo luận và đánh giá bài dạy minh họa của giáo viên theo hướng phân tích hoạt động học tập của HS; cùng suy ngẫm và vận dụng để hướng dẫn hoạt động học tập của HS.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá quá trình và kết quả học tập của HS; thảo luận và biên soạn các phiếu đánh giá, hồ sơ kiểm tra đánh giá HS; xây dựng các ma trận đề kiểm tra, đề kiểm tra; mô tả các câu hỏi và bài tập theo 4 mức độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng nâng cao theo định hướng phát triển năng lực HS

2.4. Ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý.

- Tập huấn cho đội ngũ CB, GV về trí tuệ nhân tạo AI, sử dụng thành thạo các phần mềm trong dạy học, quản lý.

- Tổ chức các buổi chia sẻ, hướng dẫn ứng dụng AI trong dạy học và quản lý (ví dụ: ChatGPT, Canva AI, Google Gemini...).

- Xây dựng các tiết dạy hiệu quả từ ứng dụng nhiều về CNTT, tổ chức dạy thao giảng và rút kinh nghiệm từ đó mỗi GV tự vận dụng vào tiết dạy của mình.

3. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá

Thực hiện đúng các quy định về đánh giá HS theo TT27/BGD&ĐT, đổi mới

phương pháp và đa dạng hoá hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực HS. Chú trọng đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập nhằm giúp GV kịp thời hỗ trợ HS, điều chỉnh phương pháp, kỹ thuật dạy học; đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của HS. Quan tâm đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông,... nhằm hình thành phát triển giáo dục toàn diện cho HS.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá HS theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả HS, đánh giá qua hoạt động trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ học tập, vở học tập, đánh giá qua quan sát, việc hỏi đáp HS hàng ngày.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng bộ đề kiểm tra theo ma trận, bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận/ trắc nghiệm) theo 3 mức độ: nhận biết, kết nối, vận dụng.

- Ra đề phù hợp với cấu trúc, ma trận của môn học theo hướng dẫn trong đó lưu ý tùy tình hình thực tế của trường, lớp học để xây dựng linh hoạt theo các mức độ nhận thức của HS.

- Đề kiểm tra cần đáp ứng hài hòa, đúng quy định về tỉ lệ điểm trắc nghiệm lý thuyết với thực hành. Đề trắc nghiệm phải đảm bảo có 04 đáp án lựa chọn.

- Riêng đối với môn Tin học và Công nghệ lớp 3,4,5, ma trận đề kiểm tra

- * **Phân môn Tin học 3,4,5:** Thực hiện ra đề kiểm tra theo thang điểm 10. Cấu trúc đề kiểm tra cuối kì gồm hai phần lý thuyết và thực hành, cụ thể:

- + Học kì I: Lý thuyết: 06 điểm (gồm hai hình thức: trắc nghiệm 04 điểm, tự luận 04 điểm); Thực hành 03 điểm.

- + Học kì II: Lý thuyết: 06 điểm (trắc nghiệm) và thực hành 04 điểm.

- * **Phân môn Công nghệ 3,4,5:** Thực hiện ra đề kiểm tra theo thang điểm 10.

- + Học kì I: Trắc nghiệm 06 điểm và tự luận 04 điểm.

- + Học kì II : Trắc nghiệm 05 điểm và Thực hành (Sản phẩm HS) 05 điểm.

- * **Môn Tiếng Anh:** Theo cấu trúc đề kiểm tra của tổ cốt cán tiếng Anh của xã;

- * **Môn: Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí** ra đề theo ma trận đề đã được tổ, khối thống nhất thảo TT 27/BGD&ĐT.

- Tăng cường công tác hỗ trợ, hướng dẫn, tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về đánh giá HS theo Thông tư 27, như: đánh giá thường xuyên, đánh giá định kì, xây dựng đề kiểm tra; đánh giá trên tiến trình bài học, trên sản phẩm HS,... Đánh giá HS theo 5 phẩm chất và 10 năng lực cốt lõi. (Giao cho Phó HT; các cốt cán chuyên môn chịu trách nhiệm).

- Thực hiện nghiêm túc việc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, tổ chức khen thưởng đúng thực chất, đúng quy định. Riêng đối với lớp 5 phối hợp Trường

THCS Phú Lợi giám sát tổ chức lễ bàn giao HS tạo động lực cho HS chuẩn bị tâm lý chuyển tiếp sang cấp học mới.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin theo chủ đề học tập suốt đời: “*Thúc đẩy chuyển đổi số phục vụ cho học tập suốt đời*”, Phối hợp với Vinaphone sử dụng học bạ số có chữ ký số của GV; quản lý giáo án điện tử; lịch báo giảng; thời khóa biểu, sổ chủ nhiệm..sử dụng phần mềm quản lí kết quả giáo dục và học tập của HS (CSDL).

4. Phụ đạo HS chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học và bồi dưỡng HS năng khiếu, các cuộc giao lưu, các câu lạc bộ, sân chơi trí tuệ, ... đáp ứng nhu cầu, sở thích.

4.1. Phụ đạo HS chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học.

Chỉ đạo dạy học đến mọi đối tượng HS, quan tâm nhiều đến đối tượng HS khó khăn, đánh giá HS nhằm động viên khích lệ HS, tư vấn kịp thời để HS điều chỉnh quá trình học tập.

GV nắm vững số HS chưa đạt chuẩn, HS có khó khăn trong học tập từ đó có kế hoạch phụ đạo cụ thể ngay trong từng tiết dạy; phối hợp kịp thời với phụ huynh để giúp đỡ các em.

+ Giảm bớt nội dung những câu hỏi khó, bài khó đối với đối tượng đại trà, đối tượng HS khó khăn về học; ưu tiên củng cố các kỹ năng cốt lõi về nghe, nói, đọc, viết và tính toán ở mức độ cơ bản nhất.

+ Lựa chọn, thay thế các dữ liệu trong sách giáo khoa mà xa lạ với HS nhằm giúp các em có điều kiện tiếp cận và củng cố các kỹ năng thuận lợi nhất.

+ Tăng thời lượng dạy học đối với một số bài dài, bài khó cho HS của lớp mình đảm bảo tính phù hợp.

- Đối nhà trường: Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo HS nhận thức chậm: Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy. Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo HS chưa đạt chuẩn.

- Đối với Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của HS yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo HS nhận thức chậm.

- Đối với giáo viên phụ đạo:

Lập danh sách HS chưa đạt chuẩn do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

Lập danh sách HS nhận thức chậm đối với môn Tiếng Việt, Toán. Trên cơ sở đó đồng chí Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên phụ đạo HS tiếp thu chậm. Cụ thể như sau:

Khối	Nội dung bồi dưỡng	Giáo viên phụ trách
1	Môn Toán, Tiếng Việt	Đinh Thị Nga

2	Môn Toán, Tiếng Việt	Nguyễn Thị Thanh Hân
3	Môn Toán, Tiếng Việt	Đinh Thị Huyền
4	Môn Toán, Tiếng Việt	Hoàng Thị Hạnh
5	Môn Toán, Tiếng Việt	Nguyễn Thị Hương

Các môn học khác có HS tiếp thu chậm giáo viên dạy có trách nhiệm phụ đạo HS ngay trong từng tiết học, sinh hoạt 10 phút đầu buổi hay phối hợp với phụ huynh hướng dẫn HS học tại nhà.

4.2. Bồi dưỡng, phát triển HS năng khiếu:

Coi trọng việc phát hiện và bồi dưỡng những khả năng nổi trội của HS. Trên cơ sở sự tự nguyện của HS và phụ huynh, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giao lưu, các sân chơi trí tuệ như Câu lạc bộ Tiếng Anh, giao lưu Văn, Toán tuổi thơ, câu lạc bộ TDTT (cờ vua, bóng bàn, cầu lông...) và các lớp bồi dưỡng năng khiếu theo nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS và thỏa thuận với phụ huynh về kinh phí tổ chức thực hiện

Cụ thể:

Tổ chức các câu lạc bộ, các cuộc giao lưu:

Tháng 9: Tổ chức giao lưu “Em yêu Tiếng Việt”

Tháng 10: Tổ chức giao lưu “Văn Toán tuổi thơ”

Tháng 11: Tổ chức thi “Rung chuông vàng”

Tháng 12: Tổ chức câu lạc bộ Tiếng Anh cấp trường

Tháng 1: Tham gia giao lưu Toán tuổi thơ cấp trường

Tháng 3: Tham gia giao lưu Văn, Toán tuổi thơ cấp xã.

Tháng 4: Tổ chức giao lưu “Em yêu tiếng hát dân ca” cấp trường

Tham gia giao lưu Văn, Toán tuổi thơ cấp Tỉnh.

- Tham gia đầy đủ và có hiệu quả cuộc thi: giao lưu Văn, Toán tuổi thơ, thi Tin học trẻ....

- Động viên, khuyến khích HS tự nguyện tham gia các sân chơi “Trạng nguyên Tiếng Việt”, Trạng nguyên nhí... trên Internet, sân chơi **English Challenge** do Đài Phát thanh - Truyền hình Nghệ An tổ chức; thi TOEFL....nhằm bổ sung kiến thức, rèn luyện các kỹ năng đáp ứng yêu cầu của CTGDPT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS.

- Phân công giáo viên phụ trách như sau:

Môn Toán, Tiếng Việt: giáo viên chủ nhiệm.

Môn Tin học : Võ Thị Thu Thủy

Môn Mỹ thuật : Trần Thị Tương

Môn Âm nhạc : Hà Huy Tập

- Chủ động, linh hoạt xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu cần đạt các môn học/Hoạt động giáo dục trong CTGDPT cấp tiểu học; lựa chọn các môn học tự chọn, hoạt động giáo dục phù hợp với thực tế nhằm đáp ứng nhu cầu người học/phù hợp đối tượng HS, góp phần phát triển phẩm chất, năng lực và nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện về Đức, Trí, Thể, Mĩ và kỹ năng sống, giá trị sống cho HS.

- Tích hợp trong chương trình phù hợp với môn học, hoạt động trải nghiệm; điều chỉnh ngữ liệu trong sách giáo khoa (SGK) nhằm phù hợp với thực tế địa phương đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Đa dạng hoá các hình thức dạy học: tự học có hướng dẫn của giáo viên, học tập theo nhóm, học thông qua trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ,...

Thực hiện nghiêm Chỉ thị 17/CT-TTg, ngày 06/06/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho HS.

- Tổ chức các hoạt động cho HS ngoài giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của HS trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được CMHS đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của HS, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để HS vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ cần được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho HS tham gia các sân chơi trực tiếp/trực tuyến như: English Challenge, Đại sứ Văn hoá đọc, Văn-Toán tuổi thơ, Trạng Nguyên tiếng Việt, Vioedu...

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với HS khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho HS khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng đối tượng HS; tăng cường phát hiện, can thiệp sớm; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ GV về phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá HS khuyết tật linh hoạt, hiệu quả.

Lập hồ sơ, tổ chức xét duyệt, chi trả chế độ phụ cấp ưu đãi cho Nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập được quy định tại Điều 7, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012, Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo

dục người khuyết tật. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho HS khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của HS khuyết tật. Nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Có 03 HS khuyết tật học hòa nhập ở các khối lớp.
- Thực hiện tốt quy định về hồ sơ khuyết tật đối với 3 HS khuyết tật. (Lớp 2B, 3A, 3C)

- Căn cứ vào điều kiện thực tế và nhu cầu, khả năng của HS khuyết tật, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập phù hợp, thiết thực để đảm bảo hiệu quả, chất lượng giáo dục HS khuyết tật. Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng khuyết tật, mức độ khuyết tật mà HS được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp HS khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. : kiểm tra đánh giá HS khuyết tật linh hoạt, hiệu quả.

Ngoài những HS khuyết tật, cần quan tâm nhiều đến số HS khó khăn trong học tập mà chưa có hồ sơ công nhận HS khuyết tật chủ yếu ở khối 1 ,2,4

6. Công tác tài chính – Thống kê, kế hoạch.

6.1. Công tác tài chính :

- Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý tài chính, không để xảy ra tình trạng lạm thu, thu quá quy định. Thực hiện thu chi theo đúng quy định của nhà nước. Thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục.

- Quản lý tốt tài chính tài sản. Chú trọng hồ sơ quản lý tài sản; kiểm kê, khấu hao, thanh lý tài sản hàng năm theo quy định của Bộ tài chính. Thực hiện chi tiêu hợp lý, đúng kế hoạch, kiểm kê, kiểm tra định kỳ và công khai các khoản thu chi theo đúng quy định của nhà nước.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với tình hình của đơn vị trên cơ sở các văn bản pháp luật quy định.

- Nhận trả chế độ lương và phụ cấp cho CBGV, HS đầy đủ kịp thời. Đảm bảo cân đối giữa thu và chi, tất cả phải thực hiện theo quy định, khi làm chứng từ thu chi phải ký duyệt. Hàng tháng quyết toán các chứng từ thu, chi.

6.2. Công tác thống kê, kế hoạch.

- Công tác thống kê, kế hoạch đảm bảo tính chính xác, khoa học, kịp thời, sử dụng thành thạo phần mềm trong báo cáo thống kê, trong xây dựng và quản lý kế hoạch về nhà trường, CSVC, đội ngũ.. Thực hiện tốt công tác dự báo, xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kịp thời, đầy đủ, chính xác.

7. Công tác đảm bảo chất lượng, KĐCL và xây dựng trường chuẩn Quốc gia

7.1 Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục

- Triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện công tác đảm bảo chất lượng trong cơ sở giáo dục phổ thông giai đoạn 2025-2030, định hướng đến năm 2035.

- Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, tổ chức đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc triển khai đảm bảo chất lượng giáo dục, huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đưa nhiệm vụ công tác đảm bảo chất lượng vào kế hoạch phát triển, kinh tế xã hội của địa phương. Xác định chuẩn đầu ra của Chương trình giáo dục nhà trường nhằm khẳng định chất lượng kết quả giáo dục; tổ chức tự đánh giá để xác định đúng thực trạng trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp.

7.2 Kiểm định chất lượng, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Thực hiện theo Thông tư số 17/2018/ TT- BGD&ĐT, Thông tư 22/2024/TT- BGD&ĐT

- Giữ vững trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3: Tổ chức tự đánh giá để xác định đúng thực trạng trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng nhằm phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Tích cực tham mưu với địa phương trong việc hoàn thiện cơ sở vật chất theo các tiêu chí của Thông tư 13 đối với trường chuẩn Quốc gia

- Tiếp tục duy trì và giữ vững trường chuẩn Quốc gia mức độ 2

- Tập trung nâng cao chất lượng về đội ngũ GV và chất lượng giáo dục HS.

8. Công tác kiểm tra nội bộ trường học; công tác thi đua khen thưởng

8.1. Công tác kiểm tra nội bộ

Thành lập ban kiểm tra nội bộ do Hiệu trưởng làm trưởng ban.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra sát tình hình thực tiễn và đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng trong công tác kiểm tra.

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tham nhũng.

Thực hiện có hiệu quả công tác KTNBTH. Làm tốt công tác tự kiểm tra trên các lĩnh vực. Trong đó trọng tâm nhất là việc kiểm tra hoạt động và chất lượng dạy học tại nhà trường.

Trong năm học kiểm tra 5-6 chuyên đề về các lĩnh vực ; 100 % GV được kiểm tra chuyên đề. Tất cả các khối tổ, các bộ phận đều được kiểm tra.

+ Tăng cường kiểm tra chuyên đề, kiểm tra đột xuất về thực hiện chương trình GDPT 2018, đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, đánh giá kết quả học tập phù hợp với từng đối tượng và tâm sinh lý của HS tiểu học đảm bảo chuẩn kiến

thức, kỹ năng; chú trọng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho HS, các nội dung giáo dục lồng ghép.

- Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường thực hiện thường xuyên, để xem xét, theo dõi, đánh giá toàn bộ hoạt động giáo dục trong phạm vi nhà trường. Nội dung kiểm tra phù hợp nhiệm vụ được phân công của cá nhân, bộ phận gắn với yêu cầu đánh giá quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Tăng cường công tác xử lý sau kiểm tra để ngăn chặn hoặc kịp thời chấn chỉnh sai phạm nếu có. Lập hồ sơ kiểm tra và lưu giữ đầy đủ theo đúng quy định.

Thông qua kiểm tra, đánh giá đúng thực chất các hoạt động của nhà trường và năng lực của đội ngũ cán bộ, giáo viên. Sau kiểm tra tư vấn, uốn nắn, bổ sung kịp thời những sai sót hạn chế, đồng thời kiến nghị với các cấp quản lý điều chỉnh, bổ sung các chính sách quy định về điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Thông qua kiểm tra phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

Kế hoạch kiểm tra cụ thể trong năm học như sau:

Thời gian	Đối tượng kiểm tra	Nội dung kiểm tra	Phân công thực hiện
Tháng 9/2025	-Nhà trường -Các tổ CM	- Công tác tuyển sinh. - Xây dựng KH lồng ghép các ND dạy học...	BGH - TTCM
Tháng 10/2025	Nguyễn T K.Thành Nguyễn Thị Tâm	Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học; đổi mới PPDH và đánh giá HS. Công tác CN lớp	Hoàng Khắc Tú. Nguyễn Thị Thanh Hân
	Tổ CM Toàn bộ giáo viên	Hồ sơ tổ CM-GV (lần 1)	BGH-TTr-TPCM
	Võ Thị Hải Yến Trần Hữu Ngũ	Kiểm tra việc sử dụng thực hiện CTGDPT 2018, đổi mới PPDH và đánh giá HS	Cao Thị Linh Hoàng Thị Hạnh
Tháng 11.2025	Đặng Văn Sơn HoàngHương Giang	Kiểm tra việc sử dụng thực hiện CTGDPT 2018, đổi mới PPDH và đánh giá HS. Công tác CN lớp	Hoàng Khắc Tú. Đinh Thị Nga
Tháng 12.2025	Thái Thị Hằng Trâm Hồ Thị Xanh	Kiểm tra việc sử dụng thực hiện CTGDPT 2018, đổi mới PPDH và đánh giá HS. Công tác CN lớp	Hoàng Khắc Tú. Nguyễn Thị Thanh Hân
	Tổ chuyên môn	Kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn.(KH-BB)	BGH
	Mỗi khối 2 lớp	Kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện của HS	Tổ kiểm tra

Tháng 1.2026	Đinh Thị Huyền	Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học; đổi mới PPDH và đánh giá HS.	Hoàng Khắc Tú. Nguyễn Thị Thanh Hân
	Nguyễn Thị Hiền	Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học; đổi mới PPDH và đánh giá HS.,	Nguyễn Thị Thanh Hân Đinh Thị Nga
Tháng 2.2026	Đặng Thị Nhâm	Kiểm tra việc sử dụng thực hiện CTGDPT 2018, đổi mới PPDH và đánh giá HS.	Cao Thị Linh Nguyễn Thị Hương
	Mỗi khối 2 lớp	Kiểm tra kết quả giảng dạy, giáo dục.	Tổ kiểm tra
Tháng 3.2026	Trần Thị Huệ	Kiểm tra việc sử dụng thực hiện CTGDPT 2018, đổi mới PPDH và đánh giá HS.	Nguyễn Thị Hương Hoàng Thị Hạnh
Tháng 4.2026	Đặng Thị Thương	Kiểm tra công tác thư viện thiết bị.	BGH
Tháng 5.2026	Toàn bộ giáo viên	Hồ sơ GV (lần 2)	Tổ kiểm tra
	Nhà trường	Kiểm tra công tác đảm bảo chất lượng.Tài chính.Tài sản	Tổ kiểm tra

8.2.Công tác thi đua khen thưởng:

Kiến toàn hội đồng thi đua của nhà trường; thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo đúng các văn bản chỉ đạo.

Nội dung và hình thức tổ chức các đợt thi đua sẽ được lập kế hoạch ngay từ đầu năm và triển khai cho các bộ phận, các cá nhân phụ trách để chủ động trong việc thực hiện (Thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, theo chủ điểm tháng, chủ đề năm học). Cụ thể :

Đợt 1: Từ đầu năm học đến kết thúc học kỳ 1 (từ 05/9/2025 đến 15/01/2026); 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 – 20/11/2025) và 81 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944- 22/12/2025).

Đợt 2: Từ đầu học kỳ 2 đến hết năm học (18/01/2026 đến 20/5/2026). Trọng tâm của đợt thi đua này là lập thành tích kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam 03/02; 51 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4, ngày Quốc tế lao động 01/5; Kỷ niệm 136 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5;

Khi kết thúc mỗi đợt thi đua, có thể xem xét khen thưởng cho những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc. Thực hiện cơ chế khen thưởng phù hợp với điều kiện kinh tế của nhà trường.

Xây dựng quy chuẩn đánh giá thi đua theo thang điểm 100 với các nội dung sát thực với các hoạt động trọng tâm trong nhà trường; Phổ biến cho GV nắm rõ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP về việc đánh giá xếp loại chất lượng, cán bộ, công

chức, viên chức. Thực hiện đánh giá xếp loại GV theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP để làm căn cứ bình xét thi đua. Xây dựng quy chế khen thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP

Thực hiện quy định của Luật thi đua khen thưởng (Số 06/2022/QH 15) và các văn bản hướng dẫn của ngành. Mỗi năm học thực hiện bình xét danh hiệu thi đua 1 lần vào cuối năm học.

* Quy trình xét chọn các danh hiệu thi đua:

Căn cứ vào phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị, tinh thần thái độ làm việc và hiệu quả công việc đạt được trong năm học... Hội đồng Thi đua khen thưởng tổ chức nghiêm túc quy trình bình xét thi đua theo trình tự sau:

- Cá nhân: Các thành viên trong nhà trường tự xét và nhận danh hiệu thi đua theo các tiêu chí.

- Tổ Chuyên môn: Tập thể tổ đóng góp ý kiến cho từng người, thống nhất chấm điểm cho từng thành viên trong tổ và tiến hành bình chọn người tiêu biểu, đủ điều kiện tương ứng các danh hiệu.

- Hội đồng thi đua: Trên cơ sở danh sách do cấp Tổ đề xuất, Hội đồng thi đua tiếp tục xem xét chọn người tiêu biểu đủ điều kiện. Từ ngày 20/5/2026 - 25/5/2026: Hội đồng thi đua lập danh sách đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua cho cá nhân tiêu biểu, gửi về Hội đồng Thi đua ngành. Không bình xét thi đua các trường hợp sau đây: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng; Nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên; Bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

10. Công tác thư viện, thiết bị và phát triển văn hóa đọc:

10.1. Công tác thư viện :

- Vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 ; không áp đặt máy móc nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học.

- Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho HS; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Triển khai mô hình Thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- Tổ chức ngày đọc sách, tuần đọc sách, đọc sách theo chủ đề, thi kể chuyện theo sách, viết về sách: giúp HS tương tác với sách thông qua các hoạt động đọc sách; kết nối giữa HS, cha mẹ HS và nhà trường trong việc hỗ trợ HS đọc sách, duy trì việc đọc thường xuyên nhằm hình thành và phát triển thói quen đọc cho HS. Tham gia có hiệu quả cuộc thi “Đại sứ văn hóa đọc”

- Xây dựng thư viện đạt chuẩn.
- Rà soát các quy định tiêu chuẩn thư viện được quy định tại Thông tư 16/2022/TT- BGDDT ngày 22/11/2022, cụ thể:
 - + Tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ HS và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.
 - + Xác định tiêu chuẩn thư viện nhằm đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học. Xác định mức độ đạt tiêu chuẩn thư viện để kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.
 - Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách thư viện bồi dưỡng nâng cao năng lực đảm bảo quy định của Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT.

*** *Phát triển văn hóa đọc.***

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, HS, cha mẹ HS và cộng đồng về tác dụng, ý nghĩa của việc đọc.
- Thực hiện các hoạt động giáo dục về phương pháp đọc, phương pháp thu thập và xử lý thông tin cho HS. Đổi mới hình thức và phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng tận dụng các nguồn thông tin ngoài sách giáo khoa, nhất là thông tin từ thư viện để nâng cao chất lượng giáo dục, khuyến khích HS đọc các tài liệu in và tài liệu kỹ thuật số, rèn luyện năng lực tự học, năng lực học tập suốt đời.
- Tổ chức thảo luận trong trường, trao đổi với cha mẹ HS để thống nhất áp dụng quy định về thời gian đọc sách tại trường (thư viện), ở nhà; lựa chọn, giới thiệu những cuốn sách thiết thực, phù hợp với tâm lý lứa tuổi, phù hợp với mục tiêu giáo dục.
- Tổ chức các sự kiện, các hoạt động giao lưu, các cuộc thi, các buổi tọa đàm,... nhằm khuyến khích HS, người dân đọc sách.
- Tổ chức tốt ngày hội đọc sách năm 2026.
- Tổ chức tốt tiết đọc tại thư viện ROOM TO READ.

*** *Về thiết bị dạy học:***

- Thực hiện nghiêm túc quy định về mua sắm bổ sung, bảo quản, sử dụng các thiết bị dạy học. Sắp xếp phòng thiết bị khoa học, ngăn nắp, dễ sử dụng.
- Khai thác các thiết bị hiện đại như ti vi thông minh một cách hiệu quả.
- Phát động phong trào làm đồ dùng dạy học.

11. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong giáo dục.

11.1 *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc.*

Thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ các cấp, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả;

Không ngừng nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện đảm bảo về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động HS ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đảm bảo chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học Mức độ 3.

Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ PCGDTH theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư 07/2016/TT-BGD&ĐT và kế hoạch của UBND xã; tiếp tục tham mưu Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ địa phương về các giải pháp đồng bộ để duy trì, củng cố và nâng cao kết quả PCGDTH đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện.

Thực hiện công tác PCGDTH năm 2025 theo kế hoạch của Sở GD Nghệ An về công tác xóa mù chữ, PCGD; thực hiện quy trình điều tra, tự kiểm tra và kiểm tra công nhận đơn vị xã, thị trấn đạt chuẩn PCGDTH theo quy định. Thực hiện, hoàn thiện và lưu trữ hồ sơ PCGDTH theo Công văn số 2132/SGD&ĐT-GDTH ngày 26/10/ 2015 của Sở GD&ĐT.

Tiếp tục phối hợp với trường mầm non, THCS thực hiện quy trình điều tra, tự kiểm tra và đề nghị UBND Tỉnh kiểm tra công nhận lại kết quả phổ cập giáo dục theo quy định hiện hành.

Duy trì phổ cập GDTH mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 99% trẻ 11 tuổi HTCTTH, không có HS bỏ học, 100% trẻ khuyết tật được học hòa nhập.

Tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ đáp ứng vị trí việc làm theo lộ trình Nghị định 71/2020/NĐ-CP nhằm đáp ứng theo yêu cầu của Luật giáo dục 2019.

Tích cực tham mưu chính quyền địa phương bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng theo quy định tại Thông tư 13/2020/BGD&ĐT-CSVC ngày 15/4/2021, Thông tư 14/2020/BGD&ĐT-CSVC ngày 26/5/2020; bố trí nguồn kinh phí thực hiện, có chủ trương vận động tài trợ huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ PCGD-XMC gắn với thực hiện đổi mới Chương trình GDPT 2018. Thực hiện rà soát, đánh giá danh mục thiết bị dạy học hiện có có kế hoạch bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu được quy định tại Thông tư 37/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2021.

11.2. Thực hiện giáo dục hướng nghiệp

Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục hướng nghiệp phù hợp theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS trong CTGDPT các môn học, hoạt động giáo dục Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; khuyến khích HS tìm hiểu khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ,...

12. Các hoạt động giáo dục khác.

12.1. Công tác y tế trường học

- Tuyên truyền sâu rộng trong các bậc phụ huynh nắm được chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là tham gia bảo hiểm y tế HS.
- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung về y tế trường học theo Quy định tại thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGD&ĐT ngày 12/5/2016.
- Vận động 100% số HS tham gia bảo hiểm y tế.
- Đảm bảo vệ sinh trường lớp sạch sẽ, có biện pháp kịp thời để chống dịch bệnh
- Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và trạm y tế xã.
- Tiếp tục truyền thông, giáo dục sức khỏe phòng chống bệnh, tật học đường và phòng chống dịch bệnh trong trường học. Lồng ghép các nội dung giáo dục sức khỏe, phòng chống bệnh, tật học đường, sức khỏe giới tính; phòng chống dịch bệnh.
- Hợp đồng với trạm y tế xã tổ chức khám sức khỏe đầu vào cho HS 2 lần/năm học; lập sổ theo dõi và quản lý sức khỏe cho HS.
- + Giám sát thường xuyên tại trường học nhằm phát hiện sớm và xử lý kịp thời bệnh, tật học đường cho HS.
- + Tổ chức và thực hiện xử lý sơ cấp cứu tại chỗ cho các HS, giáo viên đồng thời phối hợp với các cơ sở y tế để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho HS.
- + Phối hợp để tổ chức tiêm chủng, uống vắc-xin phòng bệnh cho HS....
- Xây dựng môi trường vệ sinh, phòng chống dịch bệnh; tăng cường hoạt động thể lực cho HS.
- Tiếp tục bổ sung và dần hoàn thiện các điều kiện về phòng học, bàn ghế, bảng viết, chiếu sáng....trong trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.
- Đảm bảo các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học như: cung cấp đầy đủ nước uống và nước sinh hoạt; chỗ rửa tay với nước sạch và xà phòng; thu gom và xử lý chất thải của các trường học theo đúng quy định....

12.2. Lao động vệ sinh; xây dựng cảnh quan môi trường

a. Mục đích:

- Lao động, vệ sinh trong nhà trường là một trong những hoạt động giáo dục, rèn luyện sức khỏe, hình thành HS ý thức lao động tốt góp phần tạo nên chất lượng giáo dục toàn diện, tạo cơ sở cho HS tham gia lao động có hiệu quả sau này.

- Thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”, tổ chức cho HS lao động hình thành ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh chung, tạo môi trường thân thiện, xanh, sạch, đẹp, an toàn.

b. Nội dung, biện pháp thực hiện:

- GVCN làm tốt công tác phân công, hướng dẫn, giáo dục HS ý thức tự giác tham gia lao động vệ sinh và ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường.

- Phân công và bàn giao cụ thể khu vực lao động vệ sinh cho từng lớp phù hợp với lứa tuổi HS và khả năng quản lý điều hành của GVCN lớp.

- Giao cho Lớp trực và liên đội theo dõi, nhắc nhở và chấm điểm thi đua hàng ngày, cuối mỗi tuần công khai đánh giá, nhắc nhở và xếp loại chung trong hội ý cuối tuần.

- Thực hiện tốt tuyên truyền, giáo dục HS ý thức thực tự giác giữ gìn, bảo vệ môi trường trong và ngoài lớp học.

- Hướng dẫn HS tạo không gian lớp học sạch sẽ, thoáng mát, có cây xanh bằng cách trang trí các ô cửa hoặc góc lớp, hoặc ngoài hành lang lớp bằng những chậu cây xanh nhỏ. Thường xuyên quét dọn, lau chùi sàn nhà, cửa sổ, hành lang lớp học.

- Trang trí lớp học đẹp, thân thiện phục vụ thiết thực cho hoạt động vui chơi, học tập của HS.

12.3. Công tác tâm lý học đường.

- Triển khai, tuyên truyền Thông tư 31/2017/TT- BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan công tác tư vấn đến CBGVNV và phụ huynh HS, HS được biết để phối hợp thực hiện.

- Kiện toàn Tổ tư vấn tâm lý học đường, xây dựng quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Công khai trên mail của nhà trường về thông tin các thành viên Tổ tư vấn tâm lý học đường HS để giáo viên biết, trao đổi khi cần thiết.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đến toàn thể CB, GV, NV và HS, PH được biết.

+ Lắng nghe và thấu hiểu những khó khăn tâm lý của HS.

+ Gọi mở nhận thức và hướng giải quyết cho từng trường hợp cụ thể.

+ Động viên tinh thần để HS giải quyết hiệu quả khó khăn của bản thân mình.

+ Chia sẻ, giải tỏa những bức xúc, khó khăn tâm lý do học tập và cuộc sống mang lại.

+ Định hướng lại nhận thức, duy trì tinh thần, thái độ sống tích cực.

+ Tổ tư vấn hoạt động thường xuyên (Từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần) do các cán bộ, giáo viên trong tổ tư vấn tâm lý trực tiếp hỗ trợ tư vấn cho HS tại địa điểm của tổ tư vấn hoặc tại một địa điểm phù hợp tại trường.

+ Các hoạt động, hình thức tư vấn sẽ được tổ chức xen kẽ tùy theo thời điểm, nhu cầu của HS. Quan tâm thực hiện đảm bảo quy trình tư vấn tâm lý học đường.

Nội dung tư vấn tâm lý học đường tập trung vào các vấn đề sau:

1. Tư vấn tâm lý lứa tuổi.
2. Can thiệp khủng hoảng, tự tử ở HS.
3. Giảm hứng thú trong học tập/ công việc.
4. Tự đánh giá bản thân thấp.
5. Sự phụ thuộc, kém thích nghi với các tình huống XH mới,
6. Khó khăn trong việc tìm kiếm sự giúp đỡ
7. Các vấn đề liên quan đến bạo lực/ bắt nạt học đường.
8. Những vấn đề của cha mẹ ảnh hưởng đến HS.
9. Tư vấn về các giá trị sống, kỹ năng sống.
10. Tư vấn các vấn đề khác theo mong muốn của HS.

Giải pháp:

Bộ trí giáo viên có khả năng giải đáp, tác tư vấn theo các nội dung trên, chủ yếu đưa ra những phân tích, lời khuyên thiết thực giúp các em giải tỏa được về mặt tinh thần, làm cho các em cảm thấy vững vàng, tự tin và trên cơ sở đó có thể tự giải quyết được vấn đề của mình theo hướng tích cực.

Do chưa có giáo viên chuyên trách làm công tác tư vấn, các thành viên của tổ tư vấn phải phối hợp cùng với giáo viên chủ nhiệm để thực hiện công tác tư vấn cho HS.

Nhà trường bố trí một phòng y tế học đường, phòng tư vấn tâm lý để phục vụ cho công tác tư vấn.

****Tổ chức thực hiện:***

- Nguồn tài liệu :

Sưu tầm tài liệu từ báo giấy, báo mạng có uy tín.

- Lịch tư vấn :

+ Tổ tư vấn hoạt động thường xuyên (Từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần) do các cán bộ, giáo viên trong tổ tư vấn tâm lý trực tiếp hỗ trợ tư vấn cho HS tại địa điểm của tổ tư vấn (Phòng Y tế) hoặc tại phòng truyền thống Đội của trường.

+ Các hoạt động, hình thức tư vấn sẽ được tổ chức xen kẽ tùy theo thời điểm, và theo nhu cầu của HS.

- Các hình thức tư vấn:

Hình thức 1: Tư vấn trực tiếp cán bộ tư vấn – cá nhân HS.

***Mục tiêu:**

- + Lắng nghe và thấu hiểu những khó khăn tâm lý của HS.
- + Gợi mở nhận thức và hướng giải quyết cho từng trường hợp cụ thể.
- + Động viên tinh thần để HS giải quyết hiệu quả khó khăn của bản thân mình.

***Nội dung:**

- + Tất cả những vấn đề có ảnh hưởng đến tinh thần của HS: tâm sinh lý cá nhân, tình yêu, tình bạn, những vấn đề khó nói...
- + Tổ tư vấn tâm lý sẽ tiến hành tư vấn khi những vấn đề đó cứ lặp đi lặp lại nhiều lần khiến HS hoang mang, lo lắng, suy nghĩ tiêu cực, thậm chí là mất kiểm soát cảm xúc, hành vi của mình.

Hình thức 2: Tương tác đám đông.***Mục tiêu:**

- + Lắng nghe những khó khăn tâm lý của HS.
- + Gợi mở nhận thức và hướng giải quyết.
- + Động viên tinh thần HS.

***Nội dung:**

- + Tất cả những vấn đề có ảnh hưởng đến tinh thần của HS: tâm lý cá nhân, tình yêu, tình bạn, tình thầy trò,...

Hình thức 3 : Tổ chức buổi nói chuyện các chuyên đề về tâm lý.*** Mục tiêu:**

- + Tạo bầu không khí thoải mái, vui vẻ sau những giờ học căng thẳng.
- + Chia sẻ, giải tỏa những bức xúc, khó khăn tâm lý do học tập và cuộc sống mang lại.
- + Định hướng lại nhận thức, duy trì tinh thần, thái độ sống tích cực.

***Nội dung:**

- + Tùy thời điểm, Tổ tư vấn tâm lý sẽ tư vấn theo những chuyên đề tâm lý phù hợp.

Tư vấn gián tiếp thông qua Email (HS có nhu cầu).

Mục tiêu và nội dung như tư vấn trực tiếp, nội dung tư vấn sẽ được HS chuyển ý kiến đề nghị tư vấn đến địa chỉ Email của nhà trường để được phân phối cho các thành viên tổ tư vấn phù hợp với nội dung yêu cầu, GV tư vấn trả lời cho HS qua Email.

Kế hoạch thực hiện :

<i>Thời gian</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Biện pháp thực hiện</i>
-------------------------	------------------------	-----------------------------------

Từ 15/09/2025 đến 31/12/2025	- Ổn định nơi làm việc - Tải tài liệu chuyên môn từ Internet - Lập kế hoạch tư vấn tâm lý đầu tháng	- Sắp xếp vị trí làm việc. - Sưu tầm tài liệu
Từ 01/1/2026 đến 30/1/2026	- Chuyển tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ, nội dung tư vấn cho CB-VC nhà trường. - Tiếp nhận và tư vấn tâm lý cho đối tượng HS và phụ huynh có nhu cầu. - Tổ chức các chuyên đề nói chuyện tâm lý vào tiết sinh hoạt dưới cờ ngày thứ hai tuần đầu tháng. - Phối hợp với GVCN nắm bắt danh sách HS thường xuyên vi phạm nội quy nhà trường để theo dõi, tư vấn tâm lý của các em.	- Chọn lọc và chuyển tài liệu cho CB-VC - Tổ tư vấn và GVCN các lớp
Từ 01/02/2026 đến 31/5/2026	- Tiếp nhận và tư vấn tâm lý cho đối tượng HS và phụ huynh có nhu cầu. - Tổ chức các chuyên đề nói chuyện tâm lý vào tiết sinh hoạt dưới cờ ngày thứ hai tuần đầu tháng. - Thường xuyên chủ động tư vấn cho HS có khó khăn trong học tập, sinh hoạt.	Tổ tư vấn

Nhiệm vụ các thành viên tổ tư vấn:

Tiếp nhận ý kiến HS từ từ hộp thư “Những điều em muốn nói” và phân phối cho các thành viên tổ tư vấn.

Phụ trách việc tổ chức tư vấn cho HS dưới cờ hằng tuần về những vấn đề chung mà HS đang quan tâm.

- Ban giám hiệu nhà trường và các tổ trưởng chuyên môn:

Chịu trách nhiệm tư vấn về Phương pháp học tập các bộ môn ở trường, tự học ở nhà sao cho việc học tập có hiệu quả, giảm mệt mỏi.

- Giáo chủ nhiệm lớp:

Phụ trách các nội dung tư vấn giới tính, quan hệ với bạn khác giới, sức khỏe sinh sản vị thành niên; quan hệ giao tiếp với mọi người đối với HS lớp chủ nhiệm và HS toàn trường theo phân công.

- Tổng phụ trách,

Tư vấn các vấn đề về kỹ năng sống, hoạt động xã hội.

12.4. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, chú trọng xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo an ninh trật tự trường học; phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, hướng dẫn HS tham gia môi trường mạng an toàn, lành mạnh, đúng quy định. Thực hiện lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng sống an toàn. Bảo vệ và chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh học đường; chủ động các phương án dạy học linh hoạt, phù hợp với thực tiễn; có các phương án dạy học hợp lý đề phòng diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh tại địa phương. Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, rèn kỹ năng sống, giá trị sống cho HS.

*** Công tác phòng cháy chữa cháy:**

Triển khai và thực hiện có hiệu quả các quy định về chữa cháy, kế hoạch phòng cháy, chữa cháy của các cơ quan có thẩm quyền. Đưa nội dung công tác PCCC vào các buổi sinh hoạt đầu tuần, các buổi sinh hoạt ngoại khóa để triển khai thực hiện công tác tuyên truyền các quy định về phòng cháy và chữa cháy bằng nhiều hình thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và HS trong trường học, phổ biến kiến thức về PCCC. Chuẩn bị đầy đủ các lực lượng và phương tiện để chủ động xử lý kịp thời các sự cố cháy nổ xảy ra.

Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp chữa cháy, kiểm tra và tự chỉnh sửa phương án chữa cháy và cứu hộ; tổ chức thực tập tình huống cháy giả định (*trong hồ sơ Phương án PCCC*). Trang bị dụng cụ, phương tiện chữa cháy, kiểm tra, bảo quản, sử dụng có hiệu quả phương tiện chữa cháy.

Chú trọng công tác tự kiểm tra theo định kỳ về phòng cháy chữa cháy. Nâng cao nghiệp vụ, chất lượng hoạt động của lực lượng phòng cháy và chữa cháy tại chỗ phát huy hiệu quả với phương châm **“4 tại chỗ”** trong công tác phòng cháy và chữa cháy **“Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, vật tư hậu cần tại chỗ”**.

- Phối hợp với Ban công an xã làm tốt công tác tuyên truyền cho GV, HS. Giáo dục HS về ý thức chấp hành nội qui phòng cháy chữa cháy theo qui định. Tắt điện khi ra khỏi phòng để đề phòng cháy nổ trong các tiết HĐTN, sinh hoạt chuyên đề...+ Lồng ghép nội dung về PCCC vào các giờ dạy chính khóa, qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Cử người tham gia tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên những kiến thức cơ bản do Công An phòng cháy chữa cháy tổ chức.

- Niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, cấm hút thuốc, tiêu lệnh chữa cháy ở những nơi dễ nhìn, nơi HS, giáo viên thường qua lại.

- Trang bị đủ các trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy như: bình CO2, các tiêu lệnh phòng cháy chữa cháy; tiêu lệnh, nội dung PCCC.

*** Phòng chống đuối nước:**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn chống tai nạn thương tích, đuối nước cho cán bộ, GV, NV và HS

- Hàng năm tổ chức các chuyên đề với các trung tâm KNS giúp các em biết phòng chống đuối nước; phối hợp với Đoàn xã và các ban ngành đoàn thể địa phương cắm biển ở những điểm có nguy cơ đuối nước nhằm đề phòng đuối nước xảy ra.

- Tăng cường năng lực chỉ đạo và trách nhiệm của ban chỉ đạo phòng chống đuối nước; Tích hợp lồng ghép phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trong các hoạt động giáo dục.

- Phối hợp với đoàn thanh niên, hội phụ nữ, các đoàn thể cấp xã, cấp xóm để có những biện pháp phòng chống đuối nước ;

- Động viên HS tham gia các khóa học bơi để các em có thêm hành trang bảo vệ bản thân.

*** An ninh trường học:**

- Chỉ tiêu: 100% cán bộ, GV, NV thực hiện tốt công tác an ninh trường học.

- Giải pháp:

- + Thành lập Ban an ninh trường học do Hiệu trưởng làm trưởng ban.

- + Xây dựng Kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự tại trường học.

- + Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung trong Thông tư liên tịch số 34/2009/TTLT-BGDDT-BCA ngày 20/11/2009 của Bộ Công an.

- + Tiếp tục quán triệt Thực hiện tốt Thông tư 23/2012/TT- BCA ngày 27/04/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn an ninh, trật tự”;

*** Công tác phòng chống tai nạn thương tích.**

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn trường học.

- + Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong HS, thông qua các hoạt động vui chơi, học tập, giáo dục lễ giáo ở mọi lúc mọi nơi. Tăng cường công tác phối hợp quản lý, không để cha mẹ HS tham gia tụ tập đông người, ảnh hưởng trật tự công cộng.

- + Quán triệt việc chấp hành luật lệ an toàn giao thông cho phụ huynh HS. Yêu cầu các hàng quán trước cổng trường phải giúp HS thực hiện nghiêm việc chấp hành giao thông an toàn khi mua bán ở quán.

- + Đẩy mạnh và đổi mới công tác giáo dục đạo đức, lối sống, nắm bắt và định hướng tư tưởng chính trị của công chức, viên chức, HS; đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- + Tổ chức tốt công tác trực trường (bảo vệ), nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc xảy ra liên quan đến nhà trường.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả quy định về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong trường học. Thường xuyên phát dọn, tỉa cành những cây cao trong khu vực trường để khỏi bị ngã đổ vào mùa mưa bão hoặc khi có gió lớn vào mùa nắng. Tuyên truyền các em HS tránh xa những nơi nguy hiểm để đề phòng những tai nạn đáng tiếc có thể xảy ra.

+ Thường xuyên giáo dục, nhắc nhở, ngăn ngừa không để xảy ra bạo lực học đường.

+ Thực hiện tốt quy chế phối hợp với Ban công an xã về đảm bảo an ninh trường học. Hàng năm 1 đến 2 lần mời Ban công an xã về nói chuyện và tuyên truyền phòng chống ma túy, tội phạm ATGT và các tệ nạn xã hội khác tại trường.

+ Đảm bảo an toàn cho giáo viên, HS về thể chất, tinh thần cả trong và ngoài nhà trường. Cuối năm học nhà trường làm tờ trình đề nghị Chủ tịch UBND xã công nhận trường học an toàn và báo cáo kết quả về Phòng GD&ĐT.

*** Công tác phòng chống xâm hại; Bạo lực học đường:**

- Tổ chức GD cho HS theo chuyên đề; các buổi GD KNS; biết bảo vệ cơ thể trước người lạ; bảo vệ vùng nhạy cảm; biết gọi người giúp đỡ khi bị xâm hại.

- Trong tất cả cuộc họp luôn nhắc GV tâm trạng vui vẻ, thoải mái khi đến trường. không tạo áp lực cho HS.

- Tổ chức cho tất cả GV; HS, tập thể lớp ký cam kết nói không với bạo lực học đường, cam kết thực hiện luật an toàn giao thông, không vi phạm các tệ nạn xã hội và không vi phạm pháp luật, không buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt pháo nổ.

- Phối hợp với Công an xã, Hội cha mẹ HS tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về các nội dung liên quan đến bạo lực học đường; lồng ghép trong các nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật. Phát huy vai trò của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức, đoàn thể khác. Lập hồ sơ theo dõi tình hình khi HS vi phạm để có biện pháp giải quyết.

- Lực lượng bảo vệ trực 24/24 giữ gìn tài sản và tham gia theo dõi và ngăn chặn bạo lực học đường, các biểu hiện bạo lực học đường.

- Tăng cường công tác kiểm tra của lãnh đạo nhà trường, TPT đội, giáo viên chủ nhiệm, đội sao đỏ; chú trọng phòng ngừa việc đem đồ chơi mang tính kích động vào trong trường học nói riêng và bạo lực học đường nói chung. Phối hợp với phụ huynh HS quản lý chặt chẽ việc chuyển cần của HS.

- Tổ chức các hoạt động như: Tổ chức tuyên truyền về các nội dung liên quan xây dựng xã hội, cộng đồng, cơ quan, gia đình nâng cao nhận thức trong quá trình thực hiện, tổ chức các câu lạc bộ sinh hoạt theo từng loại hình.

12.5. Công tác dân chủ cơ sở:

- Tổ chức tuyên truyền về Luật 10/2022/QH15 (Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở). Phổ biến Quy chế thực hiện dân chủ trong các hoạt động của nhà trường đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên. Cụ thể hóa nội dung vào các quy chế hoạt động

của nhà trường. Trọng tâm là thực hiện Quy chế hoạt động, Quy chế chỉ tiêu nội bộ.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, trong đó tập trung thực hiện tốt các nội dung công khai, minh bạch về tài chính, công tác cán bộ, thủ tục hành chính, phong cách làm việc của cán bộ, công chức. Tăng cường công tác đối thoại giữa Hiệu trưởng với cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh HS trong trường.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên học tập quy chế dân chủ qua đó giúp cho cán bộ, giáo viên hiểu rõ quyền hạn nghĩa vụ của mỗi cá nhân trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quy chế dân chủ trường học, phát huy tối đa tính tự chủ, sáng tạo của nhà giáo và tạo môi trường thuận lợi để mỗi cá nhân, tổ chức tham gia tích cực vào sự phát triển của đơn vị. Thực hiện tốt các quy định về công khai theo TT 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024

- Củng cố, duy trì các cuộc đối thoại với cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng: Đối thoại định kỳ tại nơi làm việc được tổ chức thông qua cuộc họp hội đồng sư phạm, họp lãnh đạo của trường.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện quy chế dân chủ, kịp thời biểu dương, động viên, nhân rộng những gương điển hình thực hiện tốt quy chế dân chủ tại đơn vị. Tích cực sửa đổi lỗi làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa, không ngừng nâng cao năng lực, phẩm chất, đạo đức, xây dựng lối sống gần dân trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

12.6. Công tác phòng chống tham nhũng.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Luật phòng chống tham nhũng, Nghị quyết số 59/2019/NQ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và các biện pháp thi hành Luật phòng chống tham nhũng, các Chỉ thị, Nghị Quyết của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của tỉnh Nghệ An về phòng chống tham nhũng.

Nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của tập thể và cá nhân nhất là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; ngăn chặn đẩy lùi tham nhũng, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên chức, ngăn ngừa việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn để vụ lợi, góp phần phòng chống tham nhũng, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí.

12.7. Công tác dân vận chính quyền.

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm thiết thực đến sự nghiệp đào tạo.

- Thường xuyên phối kết hợp với tổ chức hội Phụ nữ xã, đoàn xã, hội CCB, hội cựu giáo chức xã... để tăng cường quản lý giáo dục và chăm sóc HS, tạo môi trường giáo dục lành mạnh, để HS tu các em tu dưỡng rèn luyện phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tích cực.

- Tuyên truyền vận động cha mẹ HS, các tổ chức cá nhân trong xã ủng hộ cho công tác giáo dục nhằm huy động sức người, tiền của để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục đạt kết quả cao.

- Tiếp tục củng cố và phát huy hoạt động ban đại diện cha mẹ HS để hỗ trợ đắc lực, thiết thực cho các hoạt động của nhà trường

- Tổ chức họp phụ huynh 3 lần/năm: đầu năm học, cuối học kỳ I, cuối năm học

- Sử dụng sổ liên lạc điện tử hoặc thông qua điện thoại để phối kết hợp chặt chẽ với gia đình trong việc giáo dục HS.

- Ngoài việc vận động xã hội hóa tăng cường cơ sở vật chất theo chủ trương của UBND tỉnh và hướng dẫn liên ngành Sở GD&ĐT-Sở Tài chính, việc huy động cộng đồng tham gia giáo dục cần triển khai dưới nhiều hình thức để huy động nhân lực, trí lực, tài lực cho các hoạt động giáo dục. Đặc biệt là các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm cần có sự tham gia, giúp đỡ của cha mẹ HS và các tổ chức ngoài nhà trường. Triển khai các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng cần quán triệt nguyên tắc tự nguyện tham gia của cha mẹ HS. Phối kết hợp với hội CMHS, vận động các doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài xã, ủng hộ của CB, GV, NV, HS trong trường thành lập quỹ khuyến học để thưởng HS có thành tích, GVG các cấp, HS nghèo vượt khó, HS nghèo vượt khó học tập.

12.8. Công tác cải cách hành chính.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là các thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dạy, người học, cho nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra thực hiện cải cách hành chính, thực thi công vụ trong đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện cải cách hành chính gắn với công tác Dân vận chính quyền và Quy chế Dân chủ cơ sở; thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An”; tăng cường trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thực thi công vụ, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

Tiếp tục khai thác sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc); cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tổ chức hội nghị trực tuyến, tập huấn qua mạng. Tiếp tục xây dựng kho học liệu, bài giảng trên mạng Internet; hướng dẫn giáo viên, HS khai thác, sử dụng để giảng dạy, học tập theo hình thức giáo dục tiên tiến.

12.9. Công tác Pháp chế, Giáo dục Pháp luật trong nhà trường:

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường.

Tăng cường nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật trong các chương trình ngoại khóa và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tham gia nghiêm túc các cuộc thi

tìm hiểu pháp luật do cơ quan cấp trên tổ chức, tổ chức “Ngày pháp luật” tại đơn vị có hiệu quả.

- Bổ sung, nâng cao chất lượng tủ sách pháp luật và các phương tiện, thiết bị, tài liệu, học liệu hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Chú trọng làm tốt công tác công khai và tự kiểm tra trong trường học; tổ chức bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, về ý thức trách nhiệm công dân nhằm góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, nếp sống văn hoá, cho giáo viên và HS để không có hiện tượng giáo viên, HS vi phạm pháp luật.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, phòng chống tội phạm, bạo lực, tệ nạn xã hội trong nhà trường và phòng chống tác động tiêu cực của trò chơi trực tuyến và mạng xã hội đối với HS.

- + Hàng tuần, vào thứ hai chào cờ và nhân các dịp sinh hoạt tập thể, nhà trường đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông một cách thường xuyên, nhằm nâng cao ý thức của HS khi tham gia giao thông.

- + Tổ chức công tác tuyên truyền các văn bản của Đảng, nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp liên quan ANTT; những quy định của pháp luật về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống tệ nạn xã hội, luật ATGT; nội quy, quy định của nhà trường về công tác bảo vệ ANTT...nhằm nâng cao ý thức chấp hành trong cán bộ, giáo viên và HS.

- + Thực hiện tốt giáo dục lòng ghép an ninh quốc phòng trong trường Tiểu học.

12.10. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư:

- Xây dựng quy định về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Pháp luật và phù hợp với đặc điểm, tình hình của trường.

- Làm tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, phòng chống tệ nạn. Bố trí phòng tiếp dân, có nội quy và có sổ theo dõi tiếp dân, phân công lịch cán bộ tiếp dân hàng tuần.

- Xây dựng tập thể đoàn kết, không để xảy ra tình trạng đơn thư vượt cấp.

12.11. Công tác phối hợp với cha mẹ HS, các tổ chức khác trên địa bàn xã:

- Thành lập Ban đại diện CMHS đầu năm học và tổ chức hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện CMHS (Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Nhà trường tích cực phối hợp với Ban đại diện cha mẹ HS, là cầu nối để trao đổi cùng giáo dục HS. Vận động phụ huynh cùng tham gia XHHGD trên địa bàn. Phối hợp với BĐDCMHStổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ HS trường.

- Tuyên truyền vận động cha mẹ HS, các tổ chức cá nhân trong xã ủng hộ cho công tác giáo dục nhằm huy động sức người, tiền của để hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục đạt kết quả cao. Giúp CMHS hiểu, nắm vững CTGDPT 2018 một cách thấu đáo. Nắm được các chủ trương dạy học mang tính đột phá của ngành, trường nhằm làm tốt công tác tuyên truyền, quan tâm ủng hộ và đầu tư hiệu quả về tinh thần cũng như vật chất phục vụ các hoạt động dạy học, sinh hoạt tại trường.

- Tiếp tục củng cố và phát huy hoạt động BDDCM HS để hỗ trợ đắc lực, thiết thực cho các hoạt động của nhà trường. Tổ chức họp phụ huynh 3 lần/năm: đầu năm học, cuối học kỳ I, cuối năm học

- Ngoài việc vận động tài trợ tăng cường cơ sở vật chất theo chủ trương của UBND tỉnh và hướng dẫn liên ngành Sở GD&ĐT-Sở Tài chính, việc huy động cộng đồng tham gia giáo dục cần triển khai dưới nhiều hình thức để huy động nhân lực, trí lực, tài lực cho các hoạt động giáo dục. Đặc biệt là các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm cần có sự tham gia, giúp đỡ của cha mẹ HS và các tổ chức ngoài nhà trường. Triển khai các hoạt động có sự tham gia của cộng đồng cần quán triệt nguyên tắc tự nguyện tham gia của cha mẹ HS.

- Xây dựng và đảm bảo việc thực hiện Quy chế phối hợp nhà trường với BDDCMHS trường nhằm đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trong trường học, nâng cao trách nhiệm và hiệu quả giáo dục cho HS, chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho HS để đảm bảo việc học tập tại trường.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội Đoàn thanh niên, Phụ nữ, Cựu chiến binh để giáo dục HS.

12.12. Công tác Đội TNTPHCM

- Củng cố và phát huy những nề nếp hoạt động của Đội đã đạt được trong những năm học qua, duy trì hình thức sinh hoạt đảm bảo chất lượng, đạt hiệu quả. Thực hiện tốt các chương trình rèn luyện đội viên.

- Tích cực thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”, tạo môi trường an toàn, thân thiện trong nhà trường hiệu quả, phù hợp với điều kiện của địa phương và đạt được kế hoạch đề ra.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, nhân cách và kỹ năng sống cho HS, quan tâm đến kỹ năng giao tiếp. Tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp với các nội dung, hình thức phù hợp hoạt động theo chủ điểm của từng tháng như: Rug chuông vàng; các hoạt động giao lưu các môn học.

- Duy trì hoạt động kể chuyện về tấm gương đạo đức của Bác vào tiết chào cờ đầu tuần.

- Tổ chức các hoạt động vui chơi trong giờ ra chơi giữa buổi học: chơi các trò chơi dân gian, ca múa hát tập thể...

- Vào dịp trung thu tổ chức các hoạt động vui chơi tạo không khí vui vẻ, phấn khởi có ý nghĩa và mang tính giáo dục cho HS.

- Tổ chức đại hội liên Đội thành công kiện toàn BCH liên đội, ĐH cháu ngoan bác Hồ.

- Tham gia tốt các cuộc thi của Hội đồng đội tổ chức có hiệu quả.

12.13. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” của Bộ Chính trị; “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” gắn với phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đẩy mạnh công tác truyền thông về thực hiện nhiệm vụ Giáo dục và Đào tạo. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực HS. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục.

- Quán triệt đầy đủ nội dung phương hướng, nhiệm vụ của năm học, quyết tâm thực hiện đổi mới mạnh mẽ, sâu sắc tư duy giáo dục; đổi mới căn bản và toàn diện về chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy, học tập, kiểm tra, đánh giá; coi trọng quản lý chất lượng giáo dục; chú trọng tổ chức tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động tư vấn, trải nghiệm sáng tạo, rèn luyện kỹ năng sống, năng lực giải quyết vấn đề trong thực tế đời sống của HS; đảm bảo an toàn giao thông, an toàn thực phẩm và an ninh trật tự; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, cháy nổ, thảm họa, thiên tai, đặc biệt là phòng chống dịch bệnh...; thường xuyên giáo dục lòng yêu nước, đạo đức lối sống các giá trị văn hóa, hướng HS đến Chân - Thiện - Mỹ; tích cực tham gia bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh trường lớp học và cá nhân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục thông qua các phần mềm, hệ thống; nhân rộng mô hình “Trường học Xanh - Sạch - Năng động”; Đẩy mạnh việc xây dựng xã hội học tập, gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập. Bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội, chăm lo đời sống xã hội.

12.14. Thực hiện giáo dục kỹ năng sống, triển khai học bạ số.

***. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành và kế hoạch chuyển đổi số của địa phương. Tham mưu UBND xã từng bước

hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Chủ động chuẩn bị các phương án tổ chức dạy học phù hợp bối cảnh dịch bệnh, thiên tai hoặc các tình huống bất thường không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

- Tích cực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành, tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá. Phát triển kho học liệu số, học liệu mở; tổ chức cộng đồng học tập chuyên môn bằng hình thức trực tuyến; tạo điều kiện thuận lợi cho HS tham gia các sân chơi trực tuyến, các tiết học kết nối với địa phương nhằm tạo điều kiện cho HS được tương tác, có nhiều cơ hội thử nghiệm ở các môi trường học tập khác nhau.

*** *Triển khai thực hiện khung năng lực số, học bạ số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục***

Thực hiện lồng ghép nội dung khung năng lực số trong môn Tin học, các môn học khác và hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng HS nhằm nâng cao năng lực số cho HS tiểu học theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT¹, đảm bảo hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. Tích hợp phát triển năng lực số thông qua hoạt động giáo dục STEM, dự án học tập. Căn cứ điều kiện cụ thể của nhà trường và nhu cầu, nguyện vọng của HS, tổ chức các câu lạc bộ phù hợp nhằm tạo các sân chơi sáng tạo giúp HS huy động, tổng hợp kiến thức, kỹ năng từ nhiều lĩnh vực (môn học, chủ đề nội dung).

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT0TTg ngày 11/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hoá công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khoá biểu, phân công chuyên môn, quản lý CSVC, giảm tải cho giáo viên, nhân viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI nhằm không ngừng nâng cao công tác quản trị nhà trường.

12.15. Công tác phòng chống dịch bệnh; tệ nạn xã hội

- Có kế hoạch tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa, khẩu hiệu, pa nô, áp phích treo ở nơi dễ thấy giúp các em tự bảo vệ mình trước dịch bệnh.

- Tuyên truyền cho HS biết về các tệ nạn XH để các em tránh xa, tự bảo vệ mình trước cám dỗ do người khác mang lại.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ:

1.1. Hiệu trưởng:

- Chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của CB, GV, NV.

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018;

- Công tác tham mưu xây dựng CSVN, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

- Chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

- Phụ trách công tác tổ chức cán bộ : Ban hành các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, các hội đồng trong nhà trường theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo trực tiếp Tổ 4,5.

- Chỉ đạo thực hiện công tác KĐCL, xây dựng TCQG, Đảm bảo chất lượng, quản lý tài chính, tài sản, quản lý GV, NV, HS;

- Phụ trách công tác tiếp dân, phòng chống tham nhũng, khiếu nại tố cáo, công tác thực hiện dân chủ, công tác chữ thập đỏ, khuyến học.

1.2. Phó Hiệu trưởng.

- Chỉ đạo quản lý và chịu trách nhiệm về các hoạt động chuyên môn, chất lượng dạy học giáo dục.

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch dạy học.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động tổ chuyên môn, chỉ đạo trực tiếp Tổ 1,2,3, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Phụ trách các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm;

- Phụ trách PCGD; KTNB, lao động, Đảm bảo chất lượng, Y tế trường học; hoạt động Đội - Sao; công tác tổ chức chuẩn bị hội họp; CNTT; VN-TDĐT, các cuộc thi; giao lưu, BDTX, ATGT, PCCC; công tác báo cáo thống kê, công tác tư vấn tâm lý HS, xã hội trường học và một số công tác khác, các cuộc vận động và phong trào thi đua.

1.3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội

dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Bồi dưỡng GV.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

1.4. Đối với giáo viên:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Tham gia làm công tác phổ cập.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Chịu trách nhiệm về hoạt động Đội - Sao, HĐ GD NGLL

- Kết hợp với PHT và các bộ phận xây dựng kế hoạch và tổ chức các cuộc thi, sân chơi, HĐTN.

- Hướng dẫn HS tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT ở địa phương.

- Các nhiệm vụ khác khi được hiệu trưởng phân công.

1.6. Đối với nhân viên phụ trách Thư viện, Thiết bị, y tế, tư vấn tâm lý, văn phòng.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Quản lý tài liệu, thiết bị đồ dùng dạy học.

- Khuyến khích HS tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Xây dựng các kế hoạch về công tác y tế trường học, công tác phòng chống dịch bệnh.

- Thực hiện chăm sóc, theo dõi sức khỏe ban đầu cho GV và HS.

- Làm và lưu trữ các loại hồ sơ nhà trường, hồ sơ y tế trường học.

- Thực hiện nhiệm vụ văn thư theo dõi cập nhật công văn đi đến, báo cáo và một số nhiệm vụ khác khi được phân công.

1.7. Đối với nhân viên phụ trách Kế toán, văn phòng,

- Chịu trách nhiệm về công tác tài chính kế toán, giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản trong nhà trường và hạch toán kế toán, thống kê theo chế độ quy định. Lưu trữ hồ sơ tài chính, tài sản và thực hiện một số nhiệm vụ khác khi được hiệu trưởng phân công.

1.8. Đối với thủ quỹ:

- Chịu trách nhiệm theo dõi, thực hiện thu, chi các khoản tiền, kiểm tra, kiểm soát các loại chứng từ trước khi thu, chi: chữ ký, đối chiếu bảng kê thu, chi tiền khớp đúng với chứng từ và thực tế, đối chiếu quỹ hàng ngày, hàng tháng với kế toán;

1.9. Phân công GV giảng dạy :

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Nguyễn Thị Tâm	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1A
2	Hoàng hương Giang	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1B
3	Đinh Thị Thúy Nga	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1C
4	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1D
5	Nguyễn thị Thanh Hân	Tổ trưởng	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2A
6	Thái Thị Hằng Trâm	TT	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2B
7	Hồ Thị Xanh	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2C
8	Đặng Thị Ngân	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2D
9	Đặng Văn Sơn	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 3A
10	Cao Thị Hoa	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 3B
11	Đinh Thị Huyền	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 3C
12	Nguyễn Thị Kim Thành	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 3D
13	Hoàng Thị Hạnh	Tổ phó	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 4A
14	Đặng Thị Nhâm	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 4B
15	Võ Thị Hải Yến	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 4C
16	Nguyễn Thị Hương	TT	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5A
17	Trần Thị Huệ	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5B
18	Trần Hữu Ngũ	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5C
19	Cao Thị Thương	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5D
20	Lê Thị Thuý	Giáo viên	Dạy T Anh khối 3,5
21	Đặng Thị Trang	Giáo viên	Dạy Tiếng Anh khối 2,4
22	Hà Huy Tập	Giáo viên	Dạy Âm nhạc,

23	Trần Thị Tương	Giáo viên	Dạy Mỹ Thuật, Thủ quỹ.
24	Võ Thị Thu Thủy	Giáo viên	Dạy Tin học, TPT Đội.
25	Vũ Hồng Thanh	Giáo viên	Dạy thể dục
26	Đặng Thị Thương	VP-YT, TV TB	Phụ trách TVTB, y tế, VP
27	Hoàng Thị Thơm	KT, VP	Phụ trách TC-KT, VP
28	Cao Thị Linh	HT	QL điều hành chung và một số lĩnh vực.
29	Hoàng Khắc Tú	PHT	QLCM và các lĩnh vực được phân công

2. Thành lập các tổ chuyên môn, hội đồng

2.1. Thành lập các tổ chuyên môn: 2 Tổ chuyên môn.

- Tổ 1,2,3 gồm có 15 thành viên :

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Nguyễn Thị Tâm	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1A
2	Hoàng hương Giang	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1B
3	Đinh Thị Thúy Nga	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1C
4	Nguyễn Thị Hiền	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1D
5	Nguyễn thị Thanh Hân	Tổ trưởng	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2A
6	Thái Thị Hằng Trâm	TT	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2B
7	Hồ Thị Xanh	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2C
8	Đặng Thị Ngân	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2D
9	Đặng Văn Sơn	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 3A
10	Cao Thị Hoa	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 3B
11	Đinh Thị Huyền	Giáo viên	Giảng dạy ,chủ nhiệm lớp 3C
12	Nguyễn Thị Kim Thành	Giáo viên	Giảng dạy ,chủ nhiệm lớp 3D
13	Vũ Hồng Thanh	Giáo viên	Dạy thể dục
14	Đặng Thị Thương	VP-YT	Phụ trách y tế học đường văn thư.
15	Hoàng Khắc Tú	PHT	QLCM và các lĩnh vực được phân công

- Tổ 4,5 gồm có 14 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao
1	Hoàng Thị Hạnh	Tổ phó	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 4A
2	Đặng Thị Nhâm	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 4B
3	Võ Thị Hải Yên	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 4C
4	Nguyễn Thị Hương	TT	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5A
5	Trần Thị Huệ	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5B
6	Trần Hữu Ngũ	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5C
7	Cao Thị Thương	Giáo viên	Giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5D
8	Lê Thị Thuý	Giáo viên	Dạy T Anh khối 3,5
9	Đặng Thị Trang	Giáo viên	Dạy Tiếng Anh khối 2,4
10	Hà Huy Tập	Giáo viên	Dạy Âm nhạc,
11	Trần Thị Tương	Giáo viên	Dạy Mỹ Thuật, Thủ quỹ.
12	Võ Thị Thu Thủy	Giáo viên	Dạy Tin học, TPT Đội.
13	Hoàng Thị Thơm	KT, VP	Phụ trách TC-KT, VP

14	Cao Thị Lĩnh	HT	QL điều hành chung và một số lĩnh vực.
----	--------------	----	--

2.2. Thành lập các Hội đồng:

- Hội đồng Thi đua khen thưởng,
- Hội đồng chuyên môn, Hội đồng tư vấn tâm lý.

Nơi nhận:

- UBND xã (báo cáo);
- Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng (thực hiện);
- Các tổ trưởng chuyên môn; GV, NV (thực hiện);
- Các đoàn thể (phối hợp);
- BDD CMHS (phối hợp)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Cao Thị Lĩnh

KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM HỌC 2025 - 2026

Thời gian	Nội dung công việc	Ghi chú
Tháng 8/2025	- Nộp hồ sơ và duyệt tuyển sinh lớp 1 tại xã - Tập huấn GV: Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học - Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng của Sở. - Tham dự Hội nghị tổng kết và triển khai nhiệm vụ năm học của xã. - Tựu trường từ 25/8/2025; - Chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị cho khai giảng năm học mới: Tu sửa, bổ sung CSVC, cung ứng SGK. - Triển khai công tác PCGD : GV thực hiện công tác điều tra - Xây dựng KHGD nhà trường.	
Tháng 9/2025	- Khai giảng năm học mới. - Ổn định sau khai giảng - Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Hội nghị CBCNV, họp phụ huynh, kiện toàn các tổ chức. - Thực hiện công tác PCGDTH theo quy định - Sinh hoạt chuyên môn trường - Kiểm tra nội bộ trường học. - Triển khai các hoạt động giáo dục nhân tháng An toàn giao thông; các hoạt động nhân tháng khuyến học. - Báo cáo dữ liệu GD tiểu học đầu năm học qua phần mềm EQMS; - Tập huấn triển khai DH, sử dụng tài liệu giáo dục kỹ năng công dân số.	
Tháng 10/2025	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Xây dựng kế hoạch KĐCL, ĐBCL - Triển khai “ Tuần lễ học tập suốt đời” - Kiểm tra nội bộ trường học. - Sinh hoạt chuyên môn cấp trường - Nộp hồ sơ PCGDTH năm 2025	
Tháng 11/2025	- Dạy học, giáo dục theo kế hoạch - Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ I. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày NGVN: - Kiểm tra nội bộ trường học - Sinh hoạt chuyên môn cấp trường về thực hiện CTGDPT 2018. - Đón đoàn KT PC GDTH của xã - Thi GVG trường (Báo cáo biện pháp) - Kiểm tra nội bộ trường học	
	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Kiểm tra nội bộ trường học	

Tháng 12/2025	- Sinh hoạt chuyên môn trường - Hội thi GVDG cấp trường - Tập huấn sử dụng học bạ số cấp TH. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 22/12	
Tháng 01/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Kiểm tra định kỳ cuối học kỳ I. - Hoàn thành chương trình học kỳ I, triển khai chương trình học kỳ II năm học 2025-2026 - Sinh hoạt chuyên môn trường về Học thông qua chơi - Kiểm tra nội bộ trường học - Ngày hội trò chơi dân gian - Giao lưu Văn, Toán tuổi thơ cấp trường (K5) - Tổ chức họp phụ huynh lần 2	
Tháng 02/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch. - Kiểm tra nề nếp dạy học sau Tết nguyên đán - Sinh hoạt chuyên môn trường - Kiểm tra nội bộ trường học - Tổ chức các HĐ giao lưu, sân chơi trí tuệ - Kiểm tra nề nếp dạy và học sau Tết nguyên đán - Giao lưu Văn, Toán tuổi thơ cấp trường (K4)	
Tháng 3/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Giao lưu văn, toán tuổi thơ cấp cụm - Kiểm tra nội bộ trường học. - Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày 8/3; 26/3 - Sinh hoạt chuyên môn trường - Kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II.	
Tháng 4/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch - Sinh hoạt chuyên môn trường chia sẻ kinh nghiệm áp dụng Học thông qua chơi. - Tổ chức ngày hội đọc sách năm 2026 - Khảo sát chất lượng các khối lớp 1-5 - Kiểm tra nội bộ trường học - Rung chuông vàng K4,5	
Tháng 5/2026	- Dạy học giáo dục theo kế hoạch. - Thi kể chuyện về Bác Hồ - Kiểm tra định kỳ cuối năm học, hoàn thành chương trình năm học 2025-2026 - Đánh giá xếp loại VC, đánh giá theo chuẩn năm học 2025-2026 - Kiểm kê CSVN, sách, TBDH sau năm học; KT tài chính, tài sản - Hoàn thành báo cáo cuối năm. - Hoàn thành hồ sơ và xét thi đua khen thưởng cuối năm học.	

	- Lễ ra trường và bàn giao HS lớp 5 cho trường THCS. - Hoàn thành CSDL cuối năm học. - Họp huynh cuối năm.	
Tháng 6/2026	- Nạp các loại báo cáo về UBND xã - Xây dựng, bổ sung CSVC, sách, TBDH chuẩn bị năm học mới - CBQL, GV, NV nghỉ hè theo qui định.	
Tháng 7/2026	- Chuẩn bị công tác bồi dưỡng hè 2026 - Tham gia tập huấn hè do Sở, Bộ triển khai.	

Nơi nhận:

- UBND, Phòng VH-XH xã (để b/c)
- CB, GV, NV
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG**Cao Thị Lĩnh**